

Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50

Được quản lý bởi

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF

Managed by

Techcom Capital JSC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

Hanoi, day 28 month 04 year 2026

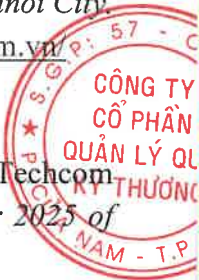
CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/ *Ho Chi Minh City Stock Exchange*

- Tên CTQLQ/ *Name of FMC* : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương (“TCC”)/*Techcom Capital Joint Stock Company*

 - Tên Quỹ niêm yết/ *Name of listed fund*: Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50/TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF
 - Mã chứng khoán/ *Stock Code*: FUETCC50
 - Địa chỉ/ *Address*: Tầng 20 Tòa nhà Techcombank số 6 Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội/ *20th floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City.*
 - Email: IB.Quanlyquy@techcombank.com.vn Website: <https://www.techcomcapital.com.vn/>
- Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure information*:
Biên bản và Nghị Quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025 của Quỹ ETF Techcom Capital VNX50/ *Meeting minute and Resolution of Annual General Meeting financial year 2025 of Techcom Capital VNX50 ETF.*
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty/quỹ vào ngày 28/04/2026 tại đường dẫn: <http://www.techcomcapital.com.vn/>
This information was published on the company's/fund's website on April 28, 2026 at:
http://www.techcomcapital.com.vn




Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025/ *Meeting minute of Annual General Meeting financial year 2025.*
- Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025/ *Resolution of Annual General Meeting financial year 2025.*

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG
TECHCOM CAPITAL JOINT STOCK COMPANY**

Người được ủy quyền CBTT

Person authorized to disclose information 



Phí Tuấn Thành

Tổng Giám Đốc/ Chief Executive Officer



Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2026

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025
QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 (FUETCC50)**

Phiên họp Đại Hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025 của Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 (FUETCC50) được tiến hành vào lúc 14 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 04 năm 2026 tại Phòng họp tầng 3A, Tòa nhà Techcombank, 06 Quang Trung, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội với các nội dung cụ thể như sau:

THÔNG TIN CHUNG

Tên Quỹ: **QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50**
(mã chứng khoán: **FUETCC50**)

Giấy phép thành lập và hoạt động số: **23/GCN-UBCK** do Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp ngày 20 tháng 01 năm 2025.

PHẦN 1: THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ NĂM TÀI CHÍNH 2025****1. Nhà đầu tư**

- Tính đến thời điểm 14 giờ 15 phút, tổng số đại biểu là Nhà đầu tư sở hữu/đại diện theo ủy quyền của Nhà đầu tư tham dự có mặt là 01 đại biểu, đại diện 4.400.300 chứng chỉ quỹ đang lưu hành có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 60,278% tổng số chứng chỉ quỹ có quyền biểu quyết của Quỹ (01 chứng chỉ quỹ = 01 phiếu biểu quyết).
- Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 18, Thông tư 98/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 và Quy định tại Điều Lệ Quỹ, Đại hội đã được khai mạc hợp lệ theo Quy định của Điều lệ Quỹ

2. Đại diện Ngân hàng Giám sát

- Bà Vũ Minh Hồng – Phó Giám đốc, Phòng Giao dịch và Dịch vụ Chứng khoán, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành.

3. Đại diện Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

- Ông Phí Tuấn Thành – Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Kỹ Thương

4. Đại diện Người điều hành quỹ

- Ông Vương Duy Anh – Người điều hành quỹ

5. Chủ tọa, thư ký của phiên họp và Ban Kiểm phiếu

Đại hội đã thông qua Danh sách Chủ tọa đoàn, Ban thư ký gồm có:

1. Ông Phí Tuấn Thành làm Chủ tọa phiên họp.
2. Bà Vũ Thanh Hằng làm thư ký phiên họp.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết bầu Ban kiểm phiếu.

Kết quả 100% biểu quyết nhất trí bầu Ban Kiểm Phiếu gồm:

1. Bà Đinh Thùy Linh – Trưởng Ban

II. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI VÀ QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ

1. Chương trình Đại hội

Chủ tọa đọc Chương trình Đại hội (*Chi tiết theo Chương trình Đại hội đã công bố thông tin*). Trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại hội không có Nhà đầu tư nào có đề nghị về việc bổ sung nội dung chương trình Đại hội. Chủ tọa đề nghị Đại hội đồng Nhà đầu tư thực hiện biểu quyết việc thông qua Chương trình Đại hội bằng phương thức giơ tay biểu quyết.

⇒ **Kết quả 100% biểu quyết nhất trí thông qua chương trình Đại hội**

2. Quy chế làm việc của Đại hội

Bà Vũ Thanh Hằng – Thư ký Đại hội được Chủ tọa chỉ định trình bày Quy chế làm việc (*Chi tiết theo Tài liệu họp đã công bố thông tin*). Trong quá trình chuẩn bị tổ chức Đại hội không có Nhà đầu tư nào có đề nghị về việc bổ sung Quy chế làm việc của Đại hội. Chủ tọa đề nghị Đại hội đồng Nhà đầu tư thực hiện biểu quyết việc thông qua Quy chế làm việc của Đại hội bằng phương thức giơ tay biểu quyết.

⇒ **Kết quả 100% biểu quyết nhất trí thông qua quy chế làm việc**

PHẦN 2: DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

- 1.1. Ông Vương Duy Anh – Người điều hành quỹ trình bày báo cáo kết quả hoạt động đầu tư của Quỹ năm tài chính 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 theo tờ trình nêu tại tài liệu họp
- 1.2. Ông Phí Tuấn Thành - Đại diện Công ty Quản lý Quỹ trình bày Báo cáo hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2025 theo tờ trình nêu tại tài liệu họp.
- 1.3. Ông Phí Tuấn Thành – Đại diện Công ty Quản lý Quỹ trình bày báo cáo tài chính đã kiểm toán của Quỹ cho năm tài chính 2025 theo tờ trình nêu tại tài liệu họp.
- 1.4. Bà Vũ Minh Hồng – Đại diện Ngân hàng Giám sát trình bày báo cáo giám sát về hoạt động Quỹ năm tài chính 2025 tại Đại hội.
- 1.5. Ông Phí Tuấn Thành – Đại diện Công ty Quản lý Quỹ trình bày:
 - i. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025;
 - ii. Dự toán Ngân sách hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2026;
 - iii. Phương án lựa chọn công ty kiểm toán cho quỹ năm tài chính 2026;
 - iv. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHNĐT: đề xuất chỉnh sửa điều lệ quỹ.

2. THẢO LUẬN

Sau phần trình bày Báo cáo và Tờ trình, Chủ tọa điều hành Đại hội tiến hành thảo luận trong 10 phút. Sau thời gian thảo luận, Nhà đầu tư/đại diện của Nhà đầu tư không có ý kiến gì đối với các nội dung đã được trình bày.

3. BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Kết thúc phần Thảo luận, Chủ tọa điều hành Đại hội sang phần biểu quyết. Bà Đinh Thùy Linh – Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn Đại hội bỏ phiếu biểu quyết theo quy định tại Quy chế làm việc đã được Đại hội thông qua. Trên cơ sở hướng dẫn biểu quyết các Báo cáo, Tờ trình, các Nhà đầu tư/người ủy quyền của Nhà đầu tư đã thực hiện bỏ phiếu biểu quyết đối với từng nội dung biểu quyết. Sau khi các Nhà đầu tư hoàn thành việc bỏ phiếu biểu quyết đối với từng nội dung, các hòm phiếu được niêm phong trước toàn thể Đại hội và chuyển vào khu vực kiểm phiếu.

Trong thời gian Ban Kiểm phiếu làm việc, Đại hội giải lao 10 phút.

Sau khi kết thúc thời gian làm việc, bà Vũ Thanh Hằng báo cáo Đại hội kết quả kiểm phiếu như sau:

- Tổng số Nhà đầu tư tham dự và biểu quyết tại Đại hội tính đến thời điểm biểu quyết, gồm 01 Nhà đầu tư/đại diện của Nhà đầu tư, đại diện cho 4.400.300 phiếu biểu quyết (mỗi chứng chỉ quỹ phổ thông có một phiếu biểu quyết tại Đại hội).

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2025 như nội dung nêu tại tài liệu họp.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

Thông qua Kế hoạch hoạt động của Quỹ năm 2026 như nội dung nêu tại tài liệu họp.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Quỹ.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

3. Thông qua phương án KHÔNG phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư năm tài chính 2025 của Quỹ tại Đại hội Nhà đầu tư như nội dung nêu tại tài liệu họp.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

4. Thông qua Dự toán Ngân sách hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2026 như nội dung nêu tại tài liệu họp.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

5. Thông qua việc Lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Quỹ.

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Quỹ theo nội dung nêu tại Tài liệu họp.

6.1 . Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý quỹ và Ngân hàng giám sát

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.2 . Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.3 . Bổ sung nội dung nêu tại Khoản 3 Điều 9. Danh mục đầu tư của Quỹ

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.4 . Sửa đổi nội dung nêu tại mục f Khoản 2 Điều 10 Hạn chế đầu tư

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.5 . Bổ sung nội dung nêu tại Điều 14.4 và Điều 16.2.c liên quan về các hình thức định danh cá nhân

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.6 .Sửa đổi nội dung nêu tại Khoản 2 tại Điều 18. Giao dịch hoán đổi danh mục cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ ETF và ngược lại (giao dịch sơ cấp)

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.7 Sửa đổi nội dung nêu tại điểm a, b Khoản 3 tại Điều 18. Giao dịch hoán đổi danh mục cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ ETF và ngược lại (giao dịch sơ cấp)

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.8 Sửa đổi nội dung nêu tại Khoản 1 tại Điều 26. Điều kiện, thể thức tiến hành họp và quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.9 Bãi bỏ nội dung nêu tại Khoản 5 tại Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.10 Bổ sung nội dung nêu tại Khoản 1 Điều 42. Tiêu chuẩn lựa chọn ngân hàng giám sát

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.11 Sửa đổi nội dung nêu tại điểm c Khoản 2 tại Điều 43. Quyền và nghĩa vụ của ngân hàng giám sát

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

6.12 Sửa đổi bổ sung nội dung nêu mục b Khoản 4 Điều 63 Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả

- ❖ Tổng số phiếu tham dự và biểu quyết tại Đại hội: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu hợp lệ: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- ❖ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Trong đó:

- Số phiếu biểu quyết tán thành: 4.400.300 phiếu, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu biểu quyết có ý kiến khác: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100% tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết tại Đại hội.**

th

PHẦN 3: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

1. THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1.1 . Bà Vũ Thanh Hằng – Thư ký đại hội trình bày biên bản và dự thảo nghị quyết sau đại hội.

1.2 . Đại hội biểu quyết 100% thông qua biên bản, dự thảo nghị quyết sau đại hội và không có ý kiến phản đối.

Biên bản do Thư ký đại hội ghi lại đầy đủ và trung thực. Biên bản gồm 10 trang, đã được đọc trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi kết thúc phiên họp.

2. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Phiên họp Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025 kết thúc vào lúc 15giờ 00 phút cùng ngày.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu họp ĐHNĐTTN năm tài chính 2025

THƯ KÝ



VŨ THANH HẰNG

BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ



VƯƠNG DUY ANH

P. I. Q. V.

**CHỦ TỌA
TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG**



PHÍ TUẤN THÀNH

Hanoi, 28 April, 2026

**MEETING MINUTES OF THE ANNUAL GENERAL MEETING
OF ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 (FUETCC50)**

The Annual General Meeting for the financial year 2025 (“AGM”) of TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF (FUETCC50) was held at 14:15 p.m. on April 28, 2026 at the Meeting Room on the 3rd floor, Techcombank Building, 06 Quang Trung, Cua Nam Ward, Hanoi City with the following specific contents:

GENERAL INFORMATION

Name of fund: **ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 (securities code: FUETCC50)**
Establishment license No.: 23/GCN-UBCK issued by The State Securities Commissions on 20/01/2025.

PART 1: PROCEDURES FOR OPENING THE AGM

I. PARTICIPANTS OF THE ANNUAL GENERAL MEETING FINANCIAL YEAR 2025

1. Investor

- As of 14:15 p.m, the total number of delegates who are Investors/ authorized Investors attending the meeting was 01 delegate, representing 4,400,300 outstanding fund certificates with voting rights, accounting for 60.278% of the total number of fund certificates with voting rights of the Fund (01 fund certificate = 01 voting right)
- Pursuant to the provisions of Clause 1, Article 18, Circular 98/2020/TT-BTC of the Ministry of Finance guiding the operation and management of securities investment funds issued on November 16, 2020 and the provisions of the Fund Charter, the General Meeting was opened validly in accordance with the provisions of the Fund Charter.

2. Representative from the Supervisory bank

- Ms. Vu Minh Hong – Deputy Director, Securities Trading and Services Department, Bank for Investment and Development of Vietnam - Ha Thanh Branch.

3. Representative from Techcomcapital JSC

- Mr. Phi Tuan Thanh – Chief Executive Officer

4. Representative of the Executive Board

- Mr. Vuong Duy Anh – Board of Fund Executive

5. Presidium, Vote Counting Committee, Secretariat

The AGM approved the list of Presidium and Secretariat, including:

1. Mr. Phi Tuan Thanh as Chairman of the meeting.
2. Ms. Vu Thanh Hang as Secretary of the meeting.

The AGM voted to elect the Vote Counting Committee.

The result was 100% unanimous in electing the Vote Counting Committee, including:

1. Ms. Dinh Thuy Linh - Head of the Committee



II. APPROVING THE WORKING PROGRAM AND WORKING REGULATIONS AT THE AGM

1. Meeting agenda

The Chairman read the Meeting Agenda (Details according to the announced Meeting Agenda). During the preparation for the Meeting, no Investor had any request to add content to the Meeting Agenda. The Chairman requested the General Meeting of Investors to vote on the approval of the Meeting Agenda by raising hands.

⇒ **Result: 100% of votes unanimously approved the Meeting Agenda**

2. Working Regulations of the General Meeting

Ms. Vu Thanh Hang - Secretary of the General Meeting was appointed by the Chairman to present the Working Regulations (Details according to the published meeting materials). During the preparation for the General Meeting, no Investor had any request to supplement the Working Regulations of the General Meeting. The Chairman requested the General Meeting of Investors to vote on the approval of the Working Regulations of the General Meeting by raising hands.

⇒ **Result: 100% of votes unanimously approved the Working Regulations**

PART 2: SUMMARY OF THE MEETING

1. PRESENTATION OF CONTENTS OF REPORTS AND REPORTS

- 1.1. Mr. Vuong Duy Anh - Fund Manager presented the report on the Fund's investment performance in financial year 2025 and the 2026 operating plan according to the presentation in the meeting materials.
- 1.2. Mr. Phi Tuan Thanh - Representative of the Fund Management Company presented the 2025 Fund Representative Board's operating report according to the presentation in the meeting materials.
- 1.3. Mr. Phi Tuan Thanh - Representative of the Fund Management Company presented the audited financial statements of the Fund for financial year 2025 according to the presentation in the meeting materials.
- 1.4. Ms. Vu Minh Hong - Representative of the Supervisory Bank presented the report on the supervision of fund management activities in financial year 2025 at the General Meeting.
- 1.5. Mr. Phi Tuan Thanh - Representative of the Fund Management Company presented:
 - i. Profit distribution plan for 2025;
 - ii. Estimated operating budget of the Fund Representative Board in 2026;
 - iii. Plan to select an auditing company for the fund in financial year 2026;
 - iv. Other contents under the authority of the General Meeting of Shareholders: proposing amendments to the fund charter.

2. DISCUSS

After the presentation of the Report and Proposal, the Chairman of the General Meeting conducted a discussion for 10 minutes. After the discussion, the Investor/Investor's representative had no comments on the presented contents.

3. VOTING AND VOTING RESULTS

At the end of the Discussion, the Chairman of the AGM moved to the voting section. Ms. Dinh Thuy Linh - Head of the Vote Counting Committee guided the AGM to vote according to the regulations in the Working Regulations approved by the AGM. Based on the voting instructions for the Reports and

Proposals, the Investors/Investors' authorized representatives voted for each voting content. After the Investors completed voting for each content, the ballot boxes were sealed before the entire AGM and moved to the vote counting area.

During the Vote Counting Committee's work, the AGM took a 10-minute break. After the end of the working time, Ms. Vu Thanh Hang reported to the General Meeting the vote counting results as follows:

- Total number of Investors attending and voting at the General Meeting up to the voting time, including 01 Investors/Investor representatives, representing 4,400,300 votes (each common fund certificate has one vote at the General Meeting).

1. Approval of the Fund's 2025 Performance Report as stated in the meeting materials.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

Approval of the Fund's Strategy in 2026 as stated in the meeting materials.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

2. Approval of The Fund's Audited Financial Statements in 2025.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

3. Approval of the plan to NOT distribute profits to Investors in the 2025 fiscal year of the Fund at the Investors' Meeting as stated in the meeting materials.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

4. Approval of the 2026 Estimate Operating Budget of the Fund's Representative Board as stated in the meeting materials.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

5. **Approval of the selection of Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. to review the semi-annual financial statements and audit the 2026 financial statements of the Fund.**
- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- In which:
- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**
6. **Approval of the contents of amendments and supplements to the Fund Charter as stated in the meeting materials.**
- 6.1 **. Update the the Fund Management Company's and Supervisory Bank's address**
- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- In which:
- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**
- 6.2 **Update in the LEGAL BASIS section**
- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
 - ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- In which:
- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.3 Supplement to Clause 3, Article 9 – Fund Investment Portfolio

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.4 Amendment to Point f, Clause 2, Article 10 – Investment Restrictions

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.5 Supplement to Article 14.4 and Article 16.2(c) regarding forms of personal identification

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.6 Amendment to Clause 2, Article 18. Exchange Transactions between the Constituent Securities Basket and ETF Creation Units and vice versa (Primary Market Transactions)

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.7 Amendment to Points a and b, Clause 3, Article 18. Swap Transactions Between the Creation Basket and ETF Fund Unit Lots, and Vice Versa (Primary Market Transactions)

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**
-

6.8 Amendment to Clause 1, Article 26. Conditions and Procedures for Convening Meetings and Adopting Resolutions of the Investors' General Meeting

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.9 Repeal of Clause 5, Article 32. Rights and Obligations of the Fund Representative Board

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.10 Addition to Clause 1, Article 42. Criteria for Selecting a Custodian Bank

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.11 Amendment to Point c, Clause 2, Article 43. Rights and Obligations of the Custodian Bank.

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

6.12 Amendment to Point b, Clause 4, Article 63. Types of Service Fees and Expenses Payable by the Fund

- ❖ Total number of votes attending and voting at the AGM: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of valid votes: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- ❖ Total number of invalid votes: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.

In which:

- Number of votes in favor: 4,400,300 votes, accounting for 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes against: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- Number of votes with other opinions: 0 votes, accounting for 0% of the total number of votes attending and voting at the AGM.
- **Rate of votes in favor: 100% of the total number of votes attending and voting at the AGM.**

PART 3: PROCEDURES FOR CLOSING THE AGM

1. APPROVING THE MINUTES AND RESOLUTIONS OF THE AGM

1.1 . Ms. Vu Thanh Hang - Secretary of the AGM presented the minutes and draft resolutions after the AGM.

1.2 . The AGM voted 100% to approve the minutes and draft resolutions after the AGM and there were no objections.

The minutes were fully and honestly recorded by the Secretary of the AGM. The minutes consisted of 10 pages, were read before the AGM and were approved by the AGM before the end of the meeting.

2. CLOSING OF THE AGM

The Annual General Meeting for financial year 2025 ended at 15:00 p.m. on the same day.

Attached documents:

Meeting materials.

SECRETARY



VU THANH HANG

BOARD OF FUND EXECUTIVE



VUONG DUY ANH

CHAIRMAN

**CHIEF EXECUTIVE OFFICER
OF TECHCOM CAPITAL JSC**



PHI TUAN THANH

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025
QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính về Hướng dẫn dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025;
- Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn về hoạt động của công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội Nhà Đầu tư thường niên năm tài chính 2025 của Quỹ ngày 28/04/2026.

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đã nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung sau:

Điều 1:

Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 2:

Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho năm tài chính 2025 của Quỹ được đăng tại website của Công ty Quản lý Quỹ và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 3:

Thông qua phương án **KHÔNG** phân phối lợi nhuận cho Nhà Đầu tư năm tài chính 2025 của Quỹ nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư.

Điều 4:

Thông qua Dự toán Ngân sách hoạt động của Ban đại diện quỹ năm 2026 nêu tại tài liệu họp và trình bày tại cuộc họp Đại hội Nhà Đầu tư như sau:

Đơn vị: Việt Nam Đồng(VNĐ)

	Ngân sách năm 2026 (VNĐ)
A. Thù lao ban đại diện	180.000.000
B. Chi phí họp Ban Đại diện	27.440.000
I. Chi phí đi lại và khách sạn	20.480.000
1. Chi phí vé máy bay	1.760.000
2. Chi phí khách sạn	12.060.000
3. Chi phí phòng họp	6.660.000
II. Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban đại diện	6.960.000
Tổng cộng	207.440.000

Điều 5:

Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán là **Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam** thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Quỹ.

Điều 6:

Thông qua các nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ như nội dung nêu tại Phụ lục. Các nội dung sửa đổi và bổ sung Điều lệ Quỹ.

57
CÔNG
CỔ PH
JẢN LÝ
Y THƯ
4M - T

Điều 7:

Nghị quyết Đại hội có hiệu lực từ ngày ký.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu họp Đại hội Nhà Đầu tư

Thay mặt Đại hội Nhà Đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện Quỹ



NGUYỄN PHƯƠNG LAN

Đại diện Công ty Quản lý Quỹ
Tổng Giám đốc



PHÍ TUẤN THÀNH





RESOLUTION
THE ANNUAL GENERAL MEETING FOR FINANCIAL YEAR 2025
TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF FUND

- Securities Law No. 54/2019/QH14 passed by the National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam on November 26, 2019, effective from January 1, 2021;
- Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020, of the Government detailing and guiding the implementation of certain articles of the Securities Law, effective from January 1, 2021;
- Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance on guidelines for information disclosure in the securities market, effective from January 1, 2021;
- Pursuant to Circular 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 issued by the Ministry of Finance on the operation and management of securities funds; effective as of January 1, 2021, and amended and supplemented by Circular No. 136/2025/TT-BTC dated December 29, 2025;
- Circular No. 99/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the activities of securities investment fund management companies, effective from January 1, 2021;
- The Charter of TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF FUND;
- The Meeting minute of the Annual General Meeting for financial year 2025 dated 28.../04/2026.

RESOLUTED

Article 1:

Approval of Reports on Performance results of the Fund in 2025 and strategy in 2026 stated in the meeting materials and presented at the Annual General Meeting.

Article 2:

Approval of Fund's Audited Financial Statements in 2025 which was published on the fund's website, stated in the meeting materials and presented at the Annual General Meeting.

Article 3:

Approval of the Fund's plan to NOT distribute profits to Investors in financial year 2025 stated in the meeting materials and presented at the Annual General Meeting.

Article 4:

Approval of Operation budget of the Board of Representatives in stated in the meeting materials and presented at the Annual General Meeting as follows:

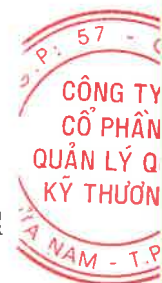
	Budget 2026 (VNĐ)
A. Remuneration of the Representative Board	180,000,000
B. Representative Board meeting expenses	27,440,000
I. Travel and accommodation expenses	20,480,000
1. Airfare expenses	1,760,000
2. Hotel expenses	12,060,000
3. Meeting room expenses	6,660,000
II. Other expenses related to the Representative Board meetings	6,960,000
Total	207,440,000

Article 5:

Approval of Select Ernst & Young Vietnam Co., Ltd to review the Fund's semi-annual financial statements and audit the Fund's 2026 financial statements.

Article 6:

Approval of the amendments and supplements to the Fund Charter as set out in the Appendix. The amendments and supplements to the Fund Charter.



QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50

Tài liệu

Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm tài chính 2025

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương
("TCC")



MỤC LỤC

A. CÁC BÁO CÁO	3
I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2025	3
II. BÁO CÁO TỔNG KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2025	6
B. TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT	9
I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2026	9
II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN CỦA QUỸ	12
III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA QUỸ NĂM 2025	12
IV. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2026	12
V. LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN THỰC HIỆN SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026 CỦA QUỸ	13
VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHNĐT	14
C. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI	23
D. DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT	24

A. CÁC BÁO CÁO

I. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2025

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50
NĂM TÀI CHÍNH 2025**

Kính gửi: - Đại hội Nhà đầu tư Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50
- Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương (“TCC”)

Ban Đại diện xin báo cáo Đại hội Nhà Đầu tư (“ĐHNĐT”) về hoạt động của Ban Đại diện trong năm 2025 như sau:

1. Thành viên Ban đại diện

Cơ cấu Ban Đại diện nhiệm kỳ 2024 – 2029 gồm có ba (03) thành viên trong đó có một (01) Chủ tịch và hai (02) thành viên. Tất cả thành viên trong Ban Đại diện đều là thành viên độc lập được ĐHNĐT trong giai đoạn chào bán lần đầu ra công chúng tổ chức ngày 20/04/2024 phê duyệt thông qua.

Họ và tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong lĩnh vực	Nhiệm kỳ Ban Đại diện
Nguyễn Phương Lan	Chủ tịch Thành viên Độc lập	Hoạt động phân tích đầu tư chứng khoán	2024-2029
Đào Kiên Trung	Thành viên Thành viên Độc lập	Luật	2024-2029
Trần Viết Thòa	Thành viên Thành viên Độc lập	Kế toán, Kiểm toán	2024-2029

2. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025

Ban Đại diện thực hiện đúng cam kết hoàn thành trách nhiệm và vai trò của mình trong việc tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban Đại diện cũng như đưa ra các quyết định nhằm đảm bảo kế hoạch hoạt động liên tục và hiệu quả của Quỹ.

Trong năm 2025, Ban Đại diện đã tổ chức bốn cuộc họp trực tuyến qua conference call định kỳ hàng quý để thông qua các nội dung sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ;
- Kế hoạch hoạt động Quỹ;
- Các nội dung khác phục vụ cho công tác hoạt động của Quỹ.

Bên cạnh đó, Ban Đại diện đã thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành Quỹ và Công ty Quản lý Quỹ Kỹ thương trong việc triển khai thực hiện các Nghị Quyết của ĐHNĐT thông qua cơ chế giám sát và báo cáo tại các cuộc họp Ban Đại diện Quỹ định kỳ mỗi quý cũng như tại các cuộc họp bất thường khi có yêu cầu.

Trân trọng!

**TM. BAN ĐẠI DIỆN QUỸ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN PHƯƠNG LAN

H. Y. U.

II. BÁO CÁO TỔNG KẾT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2025

II / C
TY
N
D
M
1.1
II

BÁO CÁO NGÂN HÀNG GIÁM SÁT NĂM 2025
Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50

Kính gửi:

- Đại hội Nhà Đầu tư Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50
- Ban Đại diện Quỹ
- Công ty CP Quản lý quỹ Kỹ thương (“Techcom Capital”)

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành) xin báo cáo đến Đại hội Nhà Đầu tư về việc cung cấp dịch vụ ngân hàng lưu ký giám sát đối với Quỹ như sau:

1. Tóm tắt các thông tin chung về Quỹ

- Tên quỹ: Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 (“FUETCC50”)
- Giấy chứng nhận thành lập Quỹ số 23/GCN-UBCK ngày 20/01/2025 được cấp bởi UBCKNN (SSC).
- Trụ sở chính: Tầng 20, tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.
- Dựa theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ cho giai đoạn từ ngày 20/01/2025 đến ngày 31/12/2025, tình hình thay đổi vốn của Quỹ và các thông tin tài chính của Quỹ được trình bày chi tiết trong Báo cáo tài chính đã được kiểm toán.

2. Báo cáo về việc giám sát hoạt động của Công ty quản lý quỹ đối với tài sản của Quỹ

Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 31/12/2025, Công ty CP Quản lý quỹ Kỹ Thương đã thực hiện đầy đủ việc lập báo cáo định kỳ theo quy định, cung cấp cho Ngân hàng giám sát các chứng từ liên quan đến các giao dịch tài sản mà Quỹ đã thực hiện.

Trong quá trình thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng giám sát, BIDV Hà Thành ghi nhận một số vấn đề sau:

2.1 Cuộc họp Ban Đại Diện của Quỹ

Trong năm 2025, Techcom Capital đã tổ chức các cuộc họp Ban Đại diện Quỹ như sau:

- **Họp Ban Đại diện quỹ:** Căn cứ theo Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và Điều lệ Quỹ quy định Ban Đại diện Quỹ phải họp ít nhất mỗi quý một lần để thảo luận và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình, trong trường hợp cần thiết có thể họp bất thường. Trong năm 2025, Ban Đại diện đã tổ chức năm cuộc họp trực tuyến để thông qua các nội dung chính bao gồm:

- Báo cáo kết quả hoạt động Quỹ quý liền trước
- Kế hoạch hoạt động của Quỹ quý tiếp theo
- Các nội dung khác phục vụ cho công tác hoạt động của Quỹ

2.2 Hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ

Chi tiết hoạt động đầu tư và giao dịch tài sản của quỹ đã được đề cập trong “Báo cáo của Ngân hàng giám sát” đính kèm Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025 của Quỹ.

3. Báo cáo về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát

Với tư cách là Ngân hàng giám sát của Quỹ, BIDV Hà Thành đã thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ trong việc cung cấp dịch vụ lưu ký chứng khoán, dịch vụ quản lý tài sản, giám sát việc đăng ký đối với tài sản của Quỹ, thể hiện trên một số nội dung như sau:

- Thực hiện việc quản lý và lưu ký tách biệt tài sản của Quỹ với tài sản của Ngân hàng giám sát và tách biệt với tài sản của các khách hàng khác của Ngân hàng giám sát.
- Thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời theo lệnh và chỉ thị hợp pháp của Công ty Quản lý Quỹ đối với các giao dịch của Quỹ.
- Thực hiện kiểm tra và xác nhận đối với các báo cáo về tài sản của Quỹ do Công ty Quản lý Quỹ lập, bảo đảm chi tiết tài sản trong báo cáo là đúng, đầy đủ, chính xác với thực trạng tài sản lưu ký tại ngân hàng.
- Giám sát tính tuân thủ pháp luật và Điều lệ Quỹ trong hoạt động quản lý quỹ của Công ty Quản lý Quỹ với sự cẩn trọng và chuyên nghiệp.

Báo cáo giám sát hoạt động của Quỹ là báo cáo căn cứ trên các thông tin, chứng từ, số liệu do Công ty Quản lý Quỹ cung cấp cho Ngân hàng giám sát. Phạm vi của báo cáo này không bao gồm những vấn đề hay sự việc mà Ngân hàng Giám sát không được biết do công ty Quản lý quỹ cung cấp các thông tin không trung thực hoặc cố tình che giấu/làm sai lệch thông tin.

Trân trọng!

W ĐẠI DIỆN NGÂN HÀNG GIÁM SÁT W



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Mạnh Cường

B. TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT**QUỸ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kính gửi: Quý Nhà đầu tư

**TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG CẦN BIỂU QUYẾT CỦA
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2025**

- Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025;
- Căn cứ Điều lệ Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50;
- Căn cứ Bản cáo bạch của Quỹ ETF TECHCOM CAPITAL VNX50;

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương (“TCC”) kính trình Đại hội Nhà đầu tư các nội dung cần biểu quyết thông qua tại Đại hội như sau:

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ NĂM 2026**Kinh tế vĩ mô**

Năm 2025 đánh dấu bước tăng trưởng vượt bậc của nền kinh tế Việt Nam với mức tăng trưởng GDP cả năm đạt 8,02%, đạt mục tiêu Quốc hội và Chính phủ đề ra và là mức tăng rất tích cực trong bối cảnh nhiều biến động. Động lực tăng trưởng được duy trì xuyên suốt và bứt phá mạnh mẽ vào cuối năm, khi GDP quý IV/2025 ước tăng tới 8,46% so với cùng kỳ năm trước, xác lập mức tăng cao nhất của quý IV trong giai đoạn 2011-2025 và duy trì xu hướng quý sau cao hơn quý trước.

Đóng góp vào bức tranh tăng trưởng ấn tượng này là sự bứt phá của khu vực công nghiệp và xây dựng với mức tăng 8,95%, đóng góp 43,62% vào mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục khẳng định vai trò động lực dẫn dắt với mức tăng 9,97%, cao nhất trong giai đoạn 2019-2025. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) toàn ngành ước tăng 9,2%, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2019, với điểm sáng đến từ các ngành sản xuất xe có động cơ, sản phẩm điện tử và kim loại.

Khu vực dịch vụ ghi nhận mức tăng trưởng 8,62%, đóng góp lớn nhất (51,08%) vào quy mô nền kinh tế nhờ sự sôi động của thị trường thương mại và du lịch. Trong khi đó, dù chịu tác động nặng nề của thiên tai, bão lũ tại miền Trung và dịch bệnh trong chăn nuôi, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản vẫn duy trì đà tăng trưởng ổn định 3,78%, tiếp tục là trụ đỡ vững chắc đảm bảo an ninh lương thực và nguồn cung xuất khẩu.

Lạm phát được kiểm soát thành công trong năm 2025 với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,31%, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Mặc dù chịu áp lực tăng giá từ nhóm nhà ở, vật liệu xây dựng (+6,08%) và dịch vụ y tế (+13,07%) do điều chỉnh theo lộ trình, nhưng sự giảm giá của nhóm giao thông và bưu chính viễn thông đã góp phần kiềm chế đà tăng chung.

Hoạt động xuất nhập khẩu tiếp tục là điểm sáng rực rỡ với tổng kim ngạch đạt 930,05 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm trước. Xuất khẩu hàng hóa đạt 475,04 tỷ USD, tăng 17,0% với 36 mặt hàng đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD. Đặc biệt, nhập khẩu tăng mạnh 19,4% phản ánh nhu cầu nhập khẩu tư liệu sản xuất phục vụ cho đà hồi phục của nền kinh tế. Cán cân thương mại hàng hóa duy trì thặng dư 20,03 tỷ USD, tiếp tục củng cố dự trữ ngoại hối và ổn định tỷ giá.

Thị trường nội địa chứng kiến sự phục hồi mạnh mẽ của sức cầu tiêu dùng. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt hơn 7 triệu tỷ đồng, tăng 9,2% so với năm trước. Du lịch quốc tế bùng nổ với 21,2 triệu lượt khách, tăng 20,4%, lần đầu tiên đạt cột mốc ấn tượng này, khẳng định vị thế của du lịch Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Dòng vốn đầu tư và thị trường tài chính duy trì sự ổn định và tích cực. Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội tăng 12,1%, cao hơn nhiều mức tăng của năm trước. Đặc biệt, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thực hiện đạt 27,62 tỷ USD, tăng 9,0% - mức cao nhất trong 5 năm qua, tập trung chủ yếu vào công nghiệp chế biến, chế tạo. Ngân hàng nhà nước đẩy mạnh mở rộng chính sách tiền tệ với tăng trưởng tín dụng cả năm 2025 đạt khoảng 19,1% đáp ứng nhu cầu vốn của nền kinh tế, trong khi mật bằng lãi suất cho vay được duy trì ở mức thấp để hỗ trợ doanh nghiệp.

Thị trường chứng khoán

Năm 2025 là một năm đầy khởi sắc của thị trường chứng khoán Việt Nam, phản ánh niềm tin mạnh mẽ của giới đầu tư vào sự phục hồi và tăng trưởng bền vững của nền kinh tế vĩ mô. Kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm (31/12/2025), chỉ số VN-Index đóng cửa tại mốc 1.784,49 điểm, ghi nhận mức tăng trưởng kỷ lục 40,9% so với thời điểm cuối năm 2024. Sự bứt phá về điểm số đi đôi với sự mở rộng mạnh mẽ về quy mô vốn hóa, ước đạt 9.975,4 nghìn tỷ đồng, tăng 39,1%, tiếp tục khẳng định vai trò là kênh huy động vốn trung và dài hạn quan trọng của nền kinh tế.

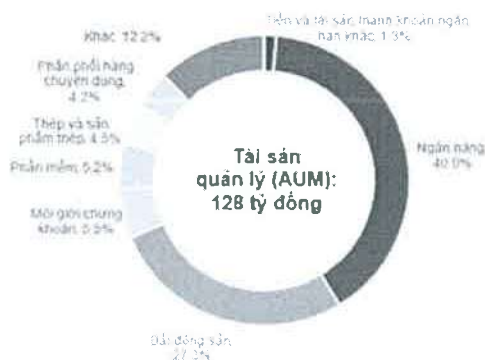
Thanh khoản thị trường bùng nổ cho thấy dòng tiền gia nhập thị trường vô cùng dồi dào. Giá trị giao dịch bình quân trên thị trường cổ phiếu đạt 29.328,2 tỷ đồng/phiên, tăng tới 39,8% so với bình quân năm 2024. Sức hấp dẫn của thị trường chứng khoán Việt Nam còn được thể hiện rõ nét qua làn sóng gia nhập của các nhà đầu tư mới. Tính đến cuối năm 2025, tổng số lượng tài khoản nhà đầu tư đạt hơn 11,8 triệu tài khoản, tăng thêm khoảng 2,5 triệu tài khoản so với cuối năm 2024. Sự gia tăng mạnh mẽ của lớp nhà đầu tư mới không chỉ bổ sung nguồn lực vốn quan trọng mà còn cho thấy sự phổ cập ngày càng rộng rãi của kênh đầu tư chứng khoán trong dân chúng.

Bên cạnh thị trường cổ phiếu, các cấu phần khác của thị trường vốn cũng ghi nhận những bước tiến vững chắc. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp hoạt động sôi động với giá trị giao dịch bình quân đạt 15.300 tỷ đồng/phiên, tăng 26,1%. Quy mô thị trường trái phiếu tiếp tục được mở rộng với 473 mã niêm yết và giá trị niêm yết đạt 2.623 nghìn tỷ đồng, tăng 13,6%. Thị trường chứng khoán phái sinh cũng thu hút sự quan tâm lớn với khối lượng giao dịch bình quân đạt 243.418 hợp đồng/phiên, tăng 15,2% so với năm trước, cung cấp thêm công cụ phòng ngừa rủi ro hiệu quả cho nhà đầu tư.

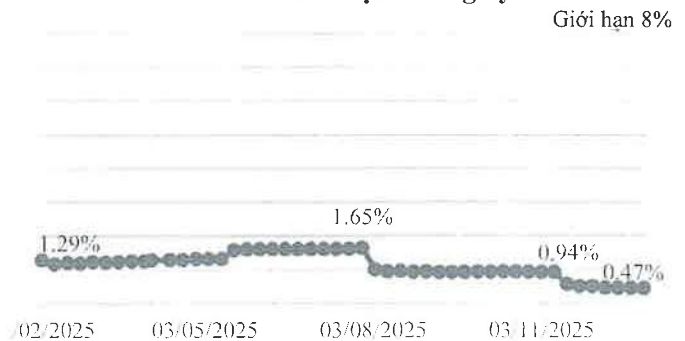
Hoạt động của Quỹ

Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ TCCVN50 đạt 127,959,538,895 đồng, tương đương 14,879.02 đồng/CCQ. Tỷ suất lợi nhuận từ khi thành lập Quỹ đạt 48.8%, so với 50.7% của chỉ số tham chiếu VNX50. Mức sai lệch so với chỉ số tham chiếu tại báo cáo ngày 29/12/2025 ở mức 0.47%.

Cơ cấu danh mục mô phỏng chỉ số VNX50



Chỉ số mức sai lệch trong kỳ



Triển vọng thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2026

Bước sang năm 2026, nền kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam đứng trước **vận hội** mới với mục tiêu tăng trưởng GDP hai con số. Dưới đây là những động lực trọng tâm định hình **triển vọng** thị trường trong năm 2026:

- **Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với ổn định vĩ mô.** Chính phủ kiên định mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và bảo đảm các cân đối lớn. Các chính sách tài khóa và tiền tệ sẽ được phối hợp chặt chẽ, linh hoạt, có trọng tâm trọng điểm để hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Việc nâng cao năng lực phân tích, dự báo và cập nhật liên tục các kịch bản điều hành sẽ tạo nền tảng vững chắc cho thị trường tài chính phát triển.
- **Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công và hạ tầng.** Năm 2026 sẽ chứng kiến những giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án trọng điểm quốc gia. Việc tháo gỡ vướng mắc, xử lý dứt điểm các dự án tồn đọng sẽ khơi thông nguồn lực, nâng cao hiệu quả vốn đầu tư và tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực đến các nhóm ngành xây dựng, vật liệu và bất động sản trên thị trường chứng khoán.
- **Thu hút dòng vốn FDI thế hệ mới.** Chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài sẽ chuyển dịch mạnh sang các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao, tạo động lực mới cho tăng trưởng như chip, bán dẫn, đổi mới sáng tạo và hydrogen xanh. Các cơ chế ưu đãi, cạnh tranh sẽ được xây dựng để đón đầu dòng vốn từ các tập đoàn công nghệ lớn, qua đó thúc đẩy nhóm cổ phiếu khu công nghiệp và công nghệ.
- **Tái cơ cấu công nghiệp và phát triển công nghệ.** Nền kinh tế tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành công nghiệp theo hướng hiện đại hóa, phát triển theo chiều sâu. Ưu tiên hàng đầu là làm chủ công nghệ mới trong các lĩnh vực mới nổi như trí tuệ nhân tạo (AI), công nghiệp xanh và bền vững. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghiệp hỗ trợ và tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp FDI và trong nước sẽ nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất niêm yết.
- **Thúc đẩy xuất khẩu và đa dạng hóa thị trường.** Hoạt động xuất khẩu sẽ được tiếp sức thông qua việc khai thác hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) và mở rộng sang các thị trường tiềm năng mới như Trung Đông, Mỹ La-tinh, châu Phi bên cạnh các thị trường chủ lực. Việc tham gia sâu rộng hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu sẽ giúp các doanh nghiệp xuất khẩu duy trì đà tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.
- **Kích cầu tiêu dùng và phát triển thị trường trong nước.** Các giải pháp đột phá sẽ được triển khai để phát triển mạnh thị trường nội địa và đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Việc đổi mới xúc tiến thương mại, tổ chức các sự kiện quy mô lớn và làm mới sản phẩm du lịch sẽ kích thích sức mua, hỗ trợ trực tiếp cho đà tăng trưởng của nhóm ngành bán lẻ, dịch vụ và du lịch trên sàn chứng khoán.

Nhìn chung, với đà tăng trưởng mạnh mẽ từ năm 2025 cùng các định hướng chính sách quyết liệt, năm 2026 hứa hẹn sẽ tiếp tục là một năm bứt phá, mở ra nhiều cơ hội lớn cho cộng đồng doanh nghiệp và thị trường tài chính chứng khoán.

Kế hoạch hoạt động của Quý năm 2026

Nắm bắt triển vọng thị trường, Quý sẽ tiếp tục thực hiện:

- Chiến lược bám sát biến động của chỉ số VNX50,
- Tái cân bằng định kỳ khi rô chỉ số VNX50 thay đổi hàng quý
- Cải tiến sản phẩm, cải thiện thanh khoản và hiệu quả hoạt động
- Tìm kiếm, mở rộng các tệp khách hàng tiềm năng để đẩy bán chứng chỉ quỹ.

II. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN CỦA QUỸ

Quý Nhà đầu tư vui lòng xem Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương tại đường dẫn <https://www.techcomcapital.com.vn/>

III. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN CỦA QUỸ NĂM 2025

Quỹ KHÔNG phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025.

Toàn bộ lợi nhuận của Quỹ phát sinh trong quá trình hoạt động sẽ được sử dụng tái đầu tư để làm tăng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

IV. DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN QUỸ NĂM 2026

Kế hoạch hoạt động của Ban đại diện quỹ đã nêu tại Đại hội Nhà đầu tư như sau:

(i) Báo cáo ngân sách hoạt động năm 2025

	Thực tế năm 2025 (VNĐ)	Ngân sách năm 2025 (VNĐ)	% thực tế/ngân sách
A. Thù lao ban đại diện 5 triệu *3 thành viên*12 tháng	180.000.000	180.000.000	
B. Chi phí họp Ban Đại diện	25.401.717	30.000.000	
I. Chi phí đi lại và khách sạn	24.754.603		
1. Chi phí vé máy bay	3.628.533		
2. Chi phí khách sạn	14.350.524		
3. Chi phí phòng họp	6.775.546		
II. Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban đại diện	647.114		
Tổng cộng	205.401.717	210.000.000	97,81%

Việc chi trả thù lao Ban Đại diện thực hiện từ ngày 20/01/2025 theo Giấy phép đăng ký thành lập Quỹ.

Ngân sách chi phí hoạt động của Ban Đại diện 2025 được sử dụng cho 3 thành viên Ban Đại diện với mức thù lao được thông qua tại Đại hội Nhà Đầu tư là 5 triệu đồng/người/tháng.

Ban Đại diện họp theo định kỳ hàng quý qua conference call.

(ii) Kế hoạch hoạt động năm 2026

TCC đề xuất Đại hội Nhà Đầu tư phê duyệt đề xuất ngân sách chi phí hoạt động Ban Đại diện năm 2026 như sau:

	Ngân sách năm 2026 (VNĐ)	Thực tế năm 2025 (VNĐ)	% thay đổi
A. Thù lao ban đại diện	180.000.000	180.000.000	
B. Chi phí họp Ban Đại diện	27.440.000	25.401.717	
I. Chi phí đi lại và khách sạn	20.480.000	24.754.603	
1. Chi phí vé máy bay	1.760.000	3.628.533	
2. Chi phí khách sạn	12.060.000	14.350.524	

3. Chi phí phòng họp	6.660.000	6.775.546	
II. Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban đại diện	6.960.000	647.114	
Tổng cộng	207.440.000	205.401.717	0,99%

Cơ sở đề xuất ngân sách:

- Chi phí liên quan đến vé máy bay, khách sạn, vận chuyển năm 2026 dự kiến sẽ điều chỉnh theo nhu cầu thực tế phát sinh năm 2026 và báo giá của các đơn vị cung cấp dịch vụ.

- Trong trường hợp số thành viên BDD tăng/giảm thì ngân sách này sẽ được điều chỉnh tăng/giảm tương ứng dựa trên mức chi phí cấu thành ngân sách nêu trên.

- Các chi phí khác liên quan đến cuộc họp Ban Đại diện là chi phí đi lại, ăn ở của các cán bộ nhân viên của Công ty Quản lý Quỹ đang quản lý trực tiếp Quỹ sẽ tham gia vào các cuộc họp của Ban Đại diện Quỹ để báo cáo tình hình hoạt động của Quỹ, cập nhật tình hình thị trường cũng như giải đáp các câu hỏi của Ban Đại diện trong các cuộc họp

V. LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN THỰC HIỆN SOÁT XÉT BÁO CÁO TÀI CHÍNH BÁN NIÊN VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2026 CỦA QUỸ

Hiện tại Công ty TCC nhận được bản chào giá từ Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với mức phí cho năm 2026 như sau:

Phí kiểm toán năm 2025 (Triệu đồng)	Đề xuất cho năm 2026 (Triệu đồng)
80.00	108.00
% thay đổi	35,0%

Ghi chú: Phí trên chưa bao gồm VAT.

Việc lựa chọn công ty kiểm toán cho Quỹ năm 2026 dựa trên các tiêu chí (i) Tính liên tục của kiểm toán; (ii) Mức phí hợp lý; (iii) Tính chuyên nghiệp cao; (iv) Đáp ứng được các yêu cầu của Quỹ.

Căn cứ trên bảng chào giá và các tiêu chí lựa chọn trên, TCC đề xuất Nhà Đầu lựa chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính của Quỹ cho năm tài chính kết thúc 31/12/2026.

VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC THUỘC THẨM QUYỀN CỦA ĐHQNDT

ĐỀ XUẤT CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ QUỸ

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Kỹ thương kính trình Đại hội Nhà đầu tư thông qua việc sửa đổi Điều lệ quỹ đã nêu tại Đại hội Nhà đầu tư như sau:

STT	Khoản mục, điều của Điều lệ mới	Khoản mục, điều của Điều lệ cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	<p>Cập nhật địa chỉ của Công ty Quản lý Quỹ Tầng 20, Tòa nhà Techcombank, số 6 phố Quang Trung, Phường Cửa Nam, thành phố Hà Nội.</p> <p>Cập nhật địa chỉ của Ngân hàng giám sát Số 74 Thợ Nhuộm, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội.</p>	<p>Tầng 28, Tòa C5, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam</p> <p>Số 74 Thợ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội</p>	<p>Cập nhật theo thực tế hoạt động của Công ty Quản lý Quỹ.</p>
2	<p>Cập nhật nội dung nêu tại phần CƠ SỞ PHÁP LÝ</p> <ul style="list-style-type: none"> • Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; • Luật Chứng khoán số 54/2019/ QH14 do Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây gọi tắt là "Luật Chứng khoán"); • Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; • Nghị định số 158/2000/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Chứng khoán phát sinh và thị trường Chứng khoán phát sinh; • Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 136/2025/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2025; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 	<ul style="list-style-type: none"> • Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020; • Luật Chứng khoán số 54/2019/ QH14 do Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 (sau đây gọi tắt là "Luật Chứng khoán"); • Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; • Nghị định số 158/2000/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về Chứng khoán phát sinh và thị trường Chứng khoán phát sinh; • Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn hoạt động và quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán; • Thông tư số 99/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; 	<p>Cập nhật theo thực tế các quy định pháp luật mới được ban hành.</p>

<ul style="list-style-type: none"> • Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05/9/2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ; • Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài Chính về chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ mở; • Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; • Thông tư số 84/2024/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế, chính sách về giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán do Nhà nước định giá áp dụng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam và các công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 25/2022/TT-BTC ngày 28/04/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán; • Thông tư 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân; • Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 27/12/2018 của Bộ Tài Chính về chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ hoán đổi danh mục; • Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư về giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch chứng khoán; bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; hoạt động của công ty chứng khoán và công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. • Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan. 	<ul style="list-style-type: none"> • Thông tư số 125/2011/TT-BTC ngày 05/9/2011 của Bộ Tài Chính hướng dẫn kế toán áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ; • Thông tư số 198/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ Tài Chính về chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ mở; • Thông tư số 51/2021/TT-BTC ngày 30/06/2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; • Thông tư số 101/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại Sở giao dịch chứng khoán và Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; • Thông tư số 102/2021/TT-BTC ngày 17/11/2021 của Bộ Tài chính quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào thị trường chứng khoán Việt Nam; • Thông tư 25/2022/TT-BTC ngày 28/04/2022 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực chứng khoán; • Thông tư 43/2024/TT-BTC ngày 28/06/2024 của Bộ Tài chính quy định mức thu một số khoản phí, lệ phí nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh; • Thông tư số 181/2015/TT-BTC ngày 27/12/2018 của Bộ Tài Chính về chế độ kế toán áp dụng đối với Quỹ hoán đổi danh mục; • Các văn bản pháp luật hướng dẫn có liên quan.
---	--

<p>3</p>	<p>Bổ sung tại Khoản 3 Điều 9 Danh mục đầu tư của Quỹ</p> <p>3. Danh mục đầu tư của Quỹ ETF</p> <p>a) Danh mục đầu tư của Quỹ ETF phải phù hợp với danh mục của Chi số tham chiếu về cơ cấu, tỷ trọng tài sản. Danh mục đầu tư có mức sai lệch so với Chi số tham chiếu không vượt quá mức sai lệch tối đa theo quy định của Sở giao dịch chứng khoán và các quy định của pháp luật.</p> <p>b) Danh mục đầu tư của Quỹ ETF bao gồm các Chứng khoán cơ cấu trong danh mục của Chi số tham chiếu và các tài sản tài chính sau đây tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Tiền gửi các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật ngân hàng; ii. Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật; iii. Công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương; iv. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán, chứng chỉ quỹ đại chúng; cổ phiếu chào bán ra công chúng; v. Chứng khoán phái sinh niêm yết giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán. Việc đầu tư vào chứng khoán phái sinh chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro cho chứng khoán cơ sở mà Quỹ đang nắm giữ và giảm thiểu mức sai lệch so với Chi số tham chiếu; vi. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà quỹ đang nắm giữ. <p>Công ty quản lý quỹ chỉ được gửi tiền và đầu tư công cụ thị trường tiền tệ quy định tại mục i, ii Điểm b Khoản 3 Điều này của các tổ chức tín dụng đã được Ban đại diện quỹ phê duyệt.</p>	<p>Điều 22 Thông tư 136</p>
<p>4</p>	<p>Sửa đổi tại mục f Khoản 2 Điều 10 Hạn chế đầu tư</p> <p>f) Không được đầu tư vào bất động sản</p>	<p>f) Không được đầu tư vào bất động sản, cổ phiếu chưa niêm yết, cổ phiếu chưa đăng ký giao dịch của công ty đại chúng, phần vốn góp tại công ty trách nhiệm hữu hạn, trái phiếu phát hành riêng lẻ; trừ</p>

		<p>trường hợp đó là các tài sản Quỹ được hưởng lợi từ các quyền của chủ sở hữu;</p>	
5	<p>Bổ sung Điều 14.4 và Điều 16.2.c liên quan về các hình thức định danh cá nhân Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác hoặc số định danh cá nhân</p>		
6	<p>Sửa đổi tại Khoản 2 tại Điều 18. Giao dịch hoán đổi danh mục cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ ETF và ngược lại (giao dịch sơ cấp)</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi:</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước ngày giao dịch hoán đổi, công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành viên lập quỹ, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, Sở giao dịch chứng khoán về danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi lấy 01 lô chứng chỉ quỹ ETF. Thông tin bao gồm các mã chứng khoán cơ cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã chứng khoán cơ cấu trong danh mục này. Danh mục chứng khoán cơ cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ;</p> <p>b) Lệnh giao dịch hoán đổi của nhà đầu tư được chuyển trực tiếp tới thành viên lập quỹ hoặc thông qua các đại lý phân phối theo quy định tại Điều lệ quỹ và hướng dẫn tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt. Trường hợp thành viên lập quỹ không thể tiếp nhận được lệnh từ nhà đầu tư do đại lý phân phối, thành viên lập quỹ bị giải thể, phá sản, bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động, bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động hoặc do các lỗi kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin hoặc các nguyên nhân bất khả kháng thì lệnh giao dịch của nhà đầu tư được chuyển thẳng tới công ty quản lý quỹ;</p>	<p>Điều 21 Thông tư 136</p> <p>2. Quy trình thực hiện giao dịch hoán đổi:</p> <p>a) Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước Ngày giao dịch hoán đổi, Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thông báo cho Thành viên lập quỹ và công bố trên trang thông tin điện tử của mình và của Sở giao dịch chứng khoán, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam về Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi lấy một (01) Lô chứng chỉ quỹ và số tiền phải nộp tương đương với chênh lệch giữa giá trị Danh mục chứng khoán cơ cấu và Giá phát hành Lô chứng chỉ quỹ ETF (nếu có). Thông tin bao gồm Danh mục chứng khoán cơ cấu, tỷ trọng và số lượng từng mã Chứng khoán cơ cấu trong danh mục này. Danh mục chứng khoán cơ cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước Ngày giao dịch hoán đổi Chứng chỉ quỹ;</p> <p>b) Lệnh giao dịch hoán đổi của Nhà đầu tư được chuyển tới Thành viên lập quỹ (trực tiếp hoặc thông qua các Đại lý phân phối) theo quy định tại Điều lệ quỹ và các hướng dẫn tại Bản cáo bạch, Bản cáo bạch Tóm Tắt. Trường hợp Thành viên lập quỹ không thể tiếp nhận được lệnh từ Nhà đầu tư do Đại lý phân phối, Thành viên lập quỹ bị giải thể, phá sản, bị thu hồi giấy phép thành lập và hoạt động, đình chỉ, tạm ngừng hoạt động hoặc do các lỗi kỹ thuật của hệ thống công nghệ thông tin hoặc các nguyên nhân bất khả kháng như hỏa hoạn, thiên tai,... thì lệnh giao dịch của Nhà đầu tư được chuyển thẳng tới Công ty quản lý quỹ.</p>	

Lệnh giao dịch hoán đổi của nhà đầu tư và thành viên lập quỹ được thành viên lập quỹ chuyển tới công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng hoặc Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trước thời điểm đóng của thị trường theo quy định tại Điều lệ quỹ, hợp đồng lập quỹ và hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

c) Trước thời điểm đóng sổ lệnh, nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, đại lý phân phối, thành viên lập quỹ phải thông báo cho công ty quản lý quỹ, ngân hàng giám sát, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam. Quá thời hạn nêu trên, đại lý phân phối, thành viên lập quỹ chịu trách nhiệm trước nhà đầu tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện;

d) Sau khi tiếp nhận lệnh của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ, công ty quản lý quỹ có trách nhiệm kiểm tra thông qua Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, ngân hàng giám sát khả năng thực hiện được lệnh của khách hàng bảo đảm đáp ứng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này, xác nhận và thực hiện lệnh giao dịch của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ theo các quy định tại khoản này và hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

đ) Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi nhưng không quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam, ngân hàng giám sát phải hoàn tất việc chuyển danh mục chứng khoán cơ cấu từ tài khoản Lưu ký của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ vào tài khoản Lưu ký của quỹ ETF hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký chứng chỉ quỹ ETF vào tài khoản của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ; tiếp

Lệnh giao dịch hoán đổi của nhà đầu tư và thành viên lập quỹ được thành viên lập quỹ chuyển tới công ty quản lý quỹ hoặc Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trước thời điểm đóng của thị trường theo quy định tại Điều lệ quỹ, hợp đồng lập quỹ và hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;

c) Trong vòng tối đa ba (03) ngày làm việc, kể từ Ngày giao dịch hoán đổi, nhưng không quá ngày giao dịch chứng chỉ quỹ tiếp theo, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, Ngân hàng giám sát phải hoàn tất việc chuyển Danh mục chứng khoán cơ cấu từ tài khoản Lưu ký của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ vào tài khoản Lưu ký của Quỹ ETF hoặc ngược lại, đồng thời đăng ký, lưu ký Chứng chỉ quỹ vào tài khoản của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ; tiếp nhận hoặc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền quy định tại Khoản 3 Điều này; Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư;

d) Trong vòng tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoán đổi (nhưng không quá thời điểm phân bổ kết quả giao dịch), nếu phát hiện lỗi do nhầm lẫn, sai sót trong quá trình đặt lệnh, tổng hợp thông tin, nhận lệnh, chuyển, nhập lệnh vào hệ thống, Đại lý phân phối, Thành viên lập quỹ phải thông báo cho Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát, Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đề nghị sửa lỗi giao dịch theo quy trình, hướng dẫn của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam. Quá thời hạn nêu trên, đại lý phân phối, thành viên lập quỹ chịu trách nhiệm trước Nhà đầu tư về các lỗi giao dịch do mình thực hiện;

e) Sau khi tiếp nhận lệnh của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ, Công ty quản lý quỹ có trách nhiệm kiểm tra thông qua Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, Ngân hàng giám sát khả năng thực hiện được lệnh của Nhà đầu tư bảo đảm đáp ứng quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều này, xác nhận và thực hiện lệnh giao dịch của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ theo các quy định tại khoản này

	<p>nhận các khoản thanh toán bằng tiền quy định khoản 3 Điều này; công ty quản lý quỹ hoặc tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng có trách nhiệm xác nhận hoàn tất giao dịch và xác nhận quyền sở hữu cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư.</p> <p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày giao dịch hoá đơn đổi, ngân hàng giám sát phải hoàn tất việc hoàn trả các khoản thanh toán bằng tiền cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư quy định tại khoản 3 Điều này theo yêu cầu hợp pháp của công ty quản lý quỹ</p>	<p>và hướng dẫn của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.</p>	<p>Điều 21 Thông tư 136</p>
<p>7</p>	<p>Sửa đổi tại điểm a, b Khoản 3 tại Điều 18. Giao dịch hoá đơn đổi danh mục cơ cấu lấy lô chứng chỉ quỹ ETF và ngược lại (giao dịch sơ cấp)</p>	<p>a) Khi hoá đơn đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF, giá trị của danh mục chứng khoán cơ cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các lô chứng chỉ quỹ ETF. Phần chênh lệch phát sinh được thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản tiền của quỹ ETF mở tại ngân hàng hoặc tại ngày thanh toán. Phần thanh toán bằng tiền, bao gồm khoản thanh toán cho các lô lẻ chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng; các khoản cổ tức, trái tức của chứng khoán cơ cấu mua thêm để thực hiện giao dịch hoá đơn đổi dẫn đến nhà đầu tư sở hữu từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của một tổ chức mà nhà đầu tư chưa thực hiện thủ tục chào mua công khai; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu nắm giữ để thực hiện giao dịch hoá đơn đổi dẫn đến nhà đầu tư sở hữu cổ phiếu phát hành bởi chính nhà đầu tư đó mà nhà đầu tư chưa thực hiện thủ tục giao dịch cổ phiếu quỹ và các khoản thanh toán bằng tiền khác theo quy định tại Điều lệ quỹ, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan;</p> <p>b) Khi hoá đơn đổi các lô chứng chỉ quỹ ETF lấy danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị các lô chứng chỉ quỹ ETF mà Công ty quản lý quỹ tiếp nhận từ Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư nhiều hơn giá trị Danh mục chứng khoán cơ cấu. Phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát hoàn trả lại bằng các chứng chỉ quỹ ETF vào các tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ tại ngày thanh toán hoặc thanh toán bằng tiền vào các tài khoản của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ theo quy định chi tiết tại Bản cáo bạch.</p>	<p>a) Khi hoá đơn đổi danh mục chứng khoán cơ cấu lấy các lô chứng chỉ quỹ ETF, giá trị của danh mục chứng khoán cơ cấu thấp hơn giá trị tài sản ròng của các lô chứng chỉ quỹ ETF. Phần chênh lệch phát sinh được thành viên lập quỹ, nhà đầu tư thanh toán bổ sung bằng tiền vào tài khoản tiền của quỹ ETF mở tại ngân hàng giám sát trước hoặc tại ngày thanh toán. Phần thanh toán bằng tiền, bao gồm khoản thanh toán cho các lô lẻ chứng khoán cơ cấu; khoản thanh toán cho các chứng khoán cơ cấu mà thành viên lập quỹ, nhà đầu tư bị hạn chế chuyển nhượng; các khoản cổ tức, trái tức của chứng khoán cơ cấu và các khoản thanh toán bằng tiền khác theo quy định tại Điều lệ quỹ, phù hợp với các quy định của pháp luật liên quan.</p> <p>b) Khi hoá đơn đổi các Lô chứng chỉ quỹ ETF lấy Danh mục chứng khoán cơ cấu, giá trị các Lô chứng chỉ quỹ ETF mà Công ty quản lý quỹ tiếp nhận từ Thành viên lập quỹ, Nhà đầu tư nhiều hơn giá trị Danh mục chứng khoán cơ cấu. Phần chênh lệch này được Công ty quản lý quỹ, Ngân hàng giám sát hoàn trả lại bằng các chứng chỉ quỹ ETF vào các tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ tại ngày thanh toán hoặc thanh toán bằng tiền vào các tài khoản của Nhà đầu tư, Thành viên lập quỹ theo quy định chi tiết tại Bản cáo bạch.</p>

	<p>quản lý quỹ, ngân hàng giám sát hoàn trả lại bằng các chứng chỉ quỹ ETF vào các tài khoản lưu ký chứng khoán của nhà đầu tư, thành viên lập quỹ tại ngày thanh toán hoặc bằng tiền theo quy định tại Điều lệ quỹ.</p> <p>Trường hợp chứng khoán cơ cấu của quỹ ETF phát sinh quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quỹ ETF đã có tên trên danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập nhưng tại ngày thanh toán giao dịch hoán đổi, số lượng chứng khoán phát sinh từ quyền chưa được phân bổ vào tài khoản lưu ký của quỹ ETF, quỹ ETF phải sử dụng hết số lượng chứng khoán cơ cấu đã có trên tài khoản lưu ký của quỹ để hoàn trả cho thành viên lập quỹ, nhà đầu tư. Quỹ ETF được hoàn trả bằng tiền thay thế cho số lượng chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền nhưng chưa được phân bổ vào tài khoản lưu ký của quỹ nếu Điều lệ quỹ, Bản cáo bạch có quy định cho phép. Trước phiên giao dịch hoán đổi hoặc cuối ngày liền trước ngày giao dịch hoán đổi, công ty quản lý quỹ có trách nhiệm thông báo cho thành viên lập quỹ, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam và công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ, Sở giao dịch chứng khoán về danh mục chứng khoán cơ cấu phát sinh từ quyền được thanh toán bằng tiền.</p> <p>Thông tin bao gồm các mã chứng khoán cơ cấu, số tiền được thanh toán cho một chứng khoán cơ cấu. Danh mục chứng khoán cơ cấu nêu trên được xác định trên cơ sở giá cuối ngày tại ngày giao dịch liền trước ngày giao dịch hoán đổi chứng chỉ quỹ.</p>	
<p>8</p>	<p>Sửa đổi tại Khoản 1 tại Điều 26. Điều kiện, thể thức tiến hành hợp và quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư</p> <p>Cuộc họp Đại hội nhà đầu tư được tiến hành khi có số nhà đầu tư tham dự đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Hình thức tham gia và biểu quyết là trực tiếp hoặc ủy quyền tham gia và biểu quyết hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham</p>	<p>Điều 6 Thông tư 136</p> <p>Cuộc họp Đại hội nhà đầu tư được tiến hành khi có số nhà đầu tư tham dự đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết. Hình thức tham gia có thể là trực tiếp hoặc ủy quyền tham gia hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (gửi thư, fax, thư điện tử, tham dự hội nghị trực</p>

	dự hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác) theo quy định khác) theo quy định pháp luật hiện hành.	tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác) theo quy định tại Điều lệ này.	
9	Bãi bỏ Khoản 5 tại Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của Ban đại diện quỹ	5. Trường hợp Đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền, Ban đại diện quỹ được quyết định các vấn đề quy định tại Điều b, c, d, đ, e, g, h Khoản 2 Điều 24 Điều lệ này.	Điều 28 Thông tư 136
10	Bổ sung tại Khoản 1 Điều 42. Tiêu chuẩn lựa chọn ngân hàng giám sát 1. Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán và Điều 73 Thông tư 98;	1. Đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 116 Luật Chứng khoán;	
11	Sửa đổi tại điểm c Khoản 2 tại Điều 43. Quyền và nghĩa vụ của ngân hàng giám sát Tham gia các cuộc họp Đại hội nhà đầu tư quỹ đầu tư chứng khoán, nhưng không có quyền biểu quyết; cung cấp đầy đủ các thông tin tại các cuộc họp Đại hội nhà đầu tư quỹ đầu tư chứng khoán, các cuộc họp Ban đại diện quỹ.	Được tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của Đại hội nhà đầu tư và của Ban đại diện quỹ	Điều 14 Thông tư 136
12	Sửa đổi tại mục b Khoản 4 Điều 63 Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả b) Mức Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được quy định theo từng thời kỳ. Mức giá chi tiết được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.	b) Mức Giá dịch vụ Đại lý chuyển nhượng: 5.000.000 VND/tháng (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng). Mức giá chi tiết được quy định cụ thể trong Hợp đồng giữa Công ty quản lý quỹ và tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.	

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư phê duyệt.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG



Tổng Giám đốc

PHÍ TUẤN THÀNH

TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF FUND
Meeting materials at
Annual General Meeting for financial year 2025
(“AGM”)

Techcom Capital Joint Stock Company
(“TCC”)



CONTENTS

A. REPORTS..... 3

 I. BOARD OF REPRESENTATIVES' ACTIVITIES IN 2025 3

 I. PERFORMANCE RESULTS OF THE FUND IN 2025 AND STRATEGY IN 2026 9

 II. FUND'S AUDITED FINANCIAL STATEMENTS IN 2025..... 12

 III. DIVIDEND AND DISTRIBUTION PLAN OF THE FUND IN 2025 12

 IV. OPERATION BUDGET OF THE BOARD OF REPRESENTATIVES IN 2026 12

 V. SELECTION AN AUDITING ORGANIZATION TO REVIEW THE FUND'S SEMI-ANNUAL FINANCIAL STATEMENTS AND AUDIT THE FUND'S 2026 FINANCIAL STATEMENTS 13

 VII. OTHER ISSUES UNDER THE AUTHORITY OF THE ANNUAL GENERAL MEETING 14

C. WORKING PRINCIPLES AT THE ANNUAL GENERAL MEETING (“AGM”)..... 23

D. DRAFT RESOLUTION 24

CONFIDENTIAL

A. REPORTS
I. BOARD OF REPRESENTATIVES' ACTIVITIES IN 2025

17
01
03
N
T
12
11

**2025 BOARD OF REPRESENTATIVES ACTIVITY REPORT
OF TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF**

To: - The Annual General Meeting of TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF
- Techcom Capital Joint Stock Company (“TCC”)

The Board of Representatives would like to report to the Annual General Meeting (“AGM”) on the activities of the Board of Representatives in 2025 as follows:

1. Member of Board of Representatives

The Board of Representatives for the 2024-2029 term consists of three (03) members, including one (01) Chairperson and two (02) members. All members of the Board of Representatives are independent members approved by the Investor General Meeting during the Initial Public Offering phase held on April 20, 2024.

Name	Position	Professional qualifications	Term
Nguyen Phuong Lan	Chairperson Independent Member	Securities investment analysis activities	2024-2029
Dao Kien Trung	Member Independent Member	Law	2024-2029
Tran Viet Thoa	Member Independent Member	Accounting, Auditing	2024-2029

2. 2025 Activities Report

The Board of Representatives duly fulfills its commitment to fulfill its responsibilities and roles in fully participating in Board of Representatives meetings as well as making decisions to ensure the Fund's continuous and effective operation plan.

In accordance with regulations and in the exercise of its responsibilities and authority, The Board of Representative held five online meetings in 2025 (4 periodic meetings quarterly and 1 extraordinary meeting of AGM) to approve the following key matters:

- Fund performance report;
- Fund business plan;
- Other matters related to the Fund's operations.

In addition, the Board of Representatives has monitored the activities of the Fund's Executive Board and Techcom Capital Joint Stock Company in implementing the Resolutions of the Investor General Meeting through the monitoring and reporting mechanism at the regular quarterly meetings of the Fund's Board of Representatives as well as at extraordinary meetings when requested.

Sincerely!

**On behalf of the Board of Representative
CHAIRMAN**



NGUYEN PHUONG LAN

II. SUPERVISORY BANK'S SUMMARY REPORT 2025

11/24/2025

REPORT OF THE SUPERVISORY BANK YEAR 2025
ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 FUND

To: - The Investors of ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 Fund
- The Board of Representatives of Fund
- FPT Fund Management Joint Stock Company (“FPTCap”)

Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam – Hathanh Branch (BIDV Hathanh) would like to report to the General Meeting of Investors on the provision of custodian and supervisory bank services for the Fund as follows:

1. General information

- Fund name: ETF TECHCOM CAPITAL VNX50 FUND (“FUETCC50”)
- The Fund was granted Establishment License No. 23/GCN-UBCK on 20 January 2025 by the State Securities Committee (SSC).
- The head office of the Fund Manager is located at the 20th Floor, Techcombank Tower, No. 06 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi.
- According to the reviewed financial statements of the Fund for the period of 20 January 2025 to 31 December 2025, changes in the Fund’s capital and financial information of the Fund are presented in the reviewed financial statements.

Statistic details of Fund presented in the financial statements were reviewed by the Independent Auditors.

2. Report on supervise of the activities of the Fund management company in managing the Fund’s assets:

During the period from 20 January 2025 to 31 December 2025, Techcom Capital took full responsibilities on preparing periodic reports as regulations and promptly providing to the Supervisory Bank with necessary documents related to Fund’s asset.

In the operation of supervisory activities, BIDV Hathanh recorded some matters as the following:

2.1 Meetings of the fund representative board

In 2025, Techcom Capital organized the meetings of the fund representative board and the general meeting of investors as the following:

- **Meetings of the fund representative board:** According to the regulation of Circular No. 98/2020/TT-BTC on 16 November 2020 by the Ministry of Finance and the Fund’s Charter, the Board of Representatives of the Fund must meet at least once a quarter in order to

discuss, decide related matters within the jurisdiction of the Board of Representatives. In 2025, the Board of Representatives held five online meetings to approve key matters, including:

- Reports on the Fund's performance in the preceding quarter
- The Fund's operational plan for the following quarter
- Other matters supporting the Fund's operations

2.2 The investment and transaction of Fund's assets

All the details related to the investment and transaction of Fund's assets were mentioned in "Report of the Supervisory Bank", which was attached in the audited financial statement of 2025 of the Fund.

3. Report on taking the rights and obligations of the Supervisory Bank

As the Supervisory Bank of the Fund, BIDV Hathanh has taken full responsibilities for providing all-inclusive services such as custodial services, asset management assets, supervising the securities registration applied to Fund's asset, specifically in some matters:

- Manage and custody assets separately among Fund, Supervisory Bank, and other customers of Supervisory Bank.
- Perform properly, fully and promptly according to orders, lawful directives of the fund management company.
- Verify the reports on the assets of the fund established by the fund management company, to ensure that the volume of assets in the report is true, complete and accurate to the real status of assets deposited in the banks.
- Supervise whether the Fund complies with relevant legal documents and Fund's Charter in prudential and professional way.

This supervisory statement is made based on all information, dossiers and data provided by the Fund management company. The scope of this statement does not include the incidents or issues that the Supervisory Bank is not aware of due to dishonest facts and figures or intentional concealment/data falsification from the Fund Management Company.

Sincerely!

✓ REPRESENTATIVES OF SUPERVISORY BANK ✓



PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Mạnh Cường

B. PROPOSED VOTING ISSUES**TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF****THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM****Independence – Freedom – Happiness**

To: Valued Investors

**PROPOSED VOTING ISSUES OF ANNUAL GENERAL MEETING
FOR FINANCIAL YEAR 2025**

- Pursuant to Circular 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 issued by the Ministry of Finance on the operation and management of securities funds; effective as of January 1, 2021, and amended and supplemented by Circular No. 136/2025/TT-BTC dated December 29, 2025;
- Pursuant to the Fund Charter of **TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF**;
- Pursuant to the Fund Prospectus of **TECHCOM CAPITAL VNX50 ETF**;

Techcom Capital Joint Stock Company ("TCC") respectfully presents to the AGM the following voting issues at the Meeting as follows:

I. PERFORMANCE RESULTS OF THE FUND IN 2025 AND STRATEGY IN 2026**Macroeconomy**

The year 2025 marked a significant milestone for Vietnam's economy, with full year GDP growth reaching 8.02%. This outcome met the targets set by the National Assembly and the Government and represented a highly positive result amid a volatile global environment. Growth momentum was sustained throughout the year and accelerated sharply towards year end. In particular, GDP in Q4 2025 was estimated to increase by 8.46 percent year on year, becoming the highest fourth quarter growth recorded over the 2011 to 2025 period and continuing the trend of sequential quarterly improvement.

This impressive performance was fueled by a strong expansion in the industrial and construction sector, which grew by 8.95% and contributed 43.62% to total value-added growth across the economy. Within this sector, manufacturing continued to play a leading role, recording growth of 9.97%, the highest level observed during the 2019–2025 period. The overall Industrial Production Index was estimated to rise by 9.2%, marking the strongest increase since 2019, driven by robust output in automotive manufacturing, electronics, and metals.

The services sector also delivered robust growth of 8.62% and made the largest contribution to economic expansion at 51.08%, supported by strong activity in trade and tourism. Meanwhile, despite being heavily affected by natural disasters in central regions and disease outbreaks in livestock, the agriculture, forestry and fisheries sector maintained stable growth of 3.78%. This sector continued to serve as a critical pillar for food security and export supply.

Inflation was effectively controlled in 2025, with average consumer price index (CPI) growth of 3.31%, in line with the target approved by the National Assembly. While upward pressure stemmed from housing and construction materials, which increased by 6.08%, as well as healthcare services, which rose by 13.07% following scheduled adjustments, declines in transport and postal and telecommunications prices helped moderate overall inflationary pressures.

External trade remained a key highlight, with total import and export turnover reaching USD 930.05 billion, an increase of 18.2% year on year. Merchandise exports amounted to USD 475.04 billion, up 17.0%, with 36 product categories exceeding USD 1 billion in value. At the same time, surging imports of 19.4% reflected strong demand for production

inputs to support economic recovery. The trade balance recorded a surplus of USD 20.03 billion, thereby reinforcing foreign exchange reserves and contributing to exchange rate stability.

Domestic consumption staged a robust recovery. Total retail sales of goods and consumer services exceeded VND 7 quadrillion, rising 9.2% year-on-year. International tourism achieved a historic milestone with 21.2 million arrivals, a 20.4% year on year increase, reaffirming Vietnam's position on the global tourism map.

Capital flows and financial markets demonstrated stability and positive momentum. Total realized investment capital increased by 12.1%, significantly outpacing the previous year's growth. Realized Foreign Direct Investment (FDI) reached USD 27.62 billion, up 9.0%, with a concentration in processing and manufacturing. The State Bank of Vietnam adopted an expansionary monetary stance, with full year credit growth reaching approximately 19.1% to meet the capital needs of the economy, while lending interest rates were maintained at low levels to support business activities.

Stock Market

Vietnam's stock market experienced a resurgent 2025, reflecting strong investor confidence in the macroeconomic recovery and sustainable growth outlook. Closing the final trading session of the year (31/12/2025), the VN-Index settled at 1,784.49 points, marking a record growth of 40.9% compared to year-end 2024. This rally coincided with a significant expansion in market capitalization, estimated at VND 9,975.4 trillion (up 39.1%), reinforcing the market's role as a critical medium- and long-term capital mobilization channel.

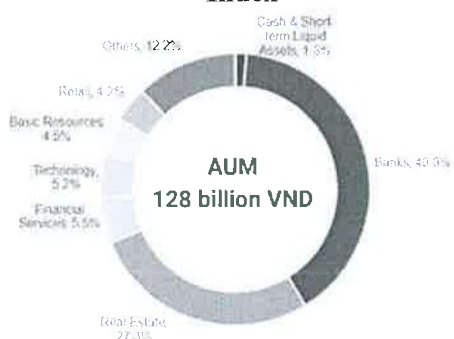
Market liquidity surged, signaling robust capital inflows. Average trading value on the equity market reached VND 29,328.2 billion per session, a 39.8% increase over the 2024 average. The attractiveness of the Vietnamese stock market was further demonstrated by a strong influx of new investors. By the end of 2025, the total number of investor accounts exceeded 11.8 million, representing an increase of approximately 2.5 million accounts from the end of 2024. This rapid expansion of the investor base not only added an important source of capital but also reflected the increasing penetration of equity investment among the broader population.

Beyond equities, other segments of the capital market also recorded solid progress. The corporate bond market saw vibrant activity, with an average trading value reaching VND 15,300 billion per session, up 26.1%. The market continued to expand, with 473 bonds listed and a total listed value of VND 2,623 trillion, up 13.6%. The derivatives market attracted significant attention, with average trading volume reaching 243,418 contracts per session (+15.2%), providing investors with effective risk hedging tools.

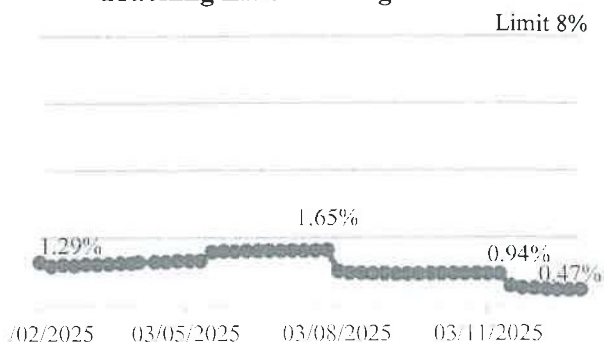
Fund Operations

The Fund's net asset value (NAV) reached VND 127,959,538,895, equivalent to VND 14,879.02 per fund certificate. The Fund's return since inception was 48.8%, compared to 50.7% of the VNX50 benchmark index. The tracking error versus the benchmark as of the reporting date of 29 December 2025 was 0.47%.

Portfolio Structure Replicating the VN50 Index



Tracking Error During the Period



Outlook

Entering 2026, Viet Nam’s economy and stock market stand before new opportunities with an ambitious target of double-digit GDP growth. Key drivers contributing to the market’s development this year include:

- **Prioritizing growth alongside macroeconomic stability.** The Government remains committed to maintaining macroeconomic stability, controlling inflation, and ensuring major economic balances. Fiscal and monetary policies will undergo tight, flexible coordination with a targeted focus to support business production. Enhanced capabilities in analysis, forecasting, and continuous scenario updates will create a solid foundation for financial market development.
- **Accelerating public investment and infrastructure development.** The year 2026 will witness decisive measures to fast-track public investment disbursement, particularly for key national projects. Resolving bottlenecks and finalizing stalled projects will unlock resources, improve investment efficiency, and generate positive spillover effects for the construction, materials, and real estate sectors.
- **Attracting next-generation FDI.** Strategies for attracting foreign investment will shift aggressively toward high value-added sectors such as semiconductors, chips, innovation, and green hydrogen. Competitive incentive mechanisms will be established to welcome capital from major technology corporations, thereby boosting industrial park and technology stocks.
- **Industrial restructuring and technological advancement.** The economy will continue to push for industrial restructuring toward modernization and depth. Primary priorities include mastering new technologies in emerging fields like Artificial Intelligence (AI) and green, sustainable industry. Strong development of supporting industries and strengthened linkages between FDI and domestic enterprises will enhance the competitiveness of listed manufacturing firms.
- **Bolstering exports and market diversification.** Export activities will receive support through the effective exploitation of Free Trade Agreements (FTAs) and expansion into potential new markets such as the Middle East, Latin America, and Africa. Deeper integration into global supply chains will assist export-oriented enterprises in sustaining revenue and profit growth.
- **Stimulating consumption and domestic market development.** Breakthrough solutions will be deployed to vigorously develop the domestic market and position tourism as a spearhead economic sector. Innovating trade promotion, organizing large-scale events, and refreshing tourism products will stimulate purchasing power, directly supporting growth for retail, service, and tourism stocks.

Overall, building on the strong momentum achieved in 2025 and supported by decisive policy direction, 2026 promises to be a breakthrough year, offering substantial opportunities for the business community and Viet Nam’s financial and stock markets.

Fund's Operation Plan for 2026

In line with the market outlook, the Fund will continue to implement the following activities:

- Maintain the strategy of closely tracking movements of the VNX50 Index;
- Conduct periodic rebalancing in accordance with quarterly changes to the VNX50 Index basket;
- Enhance the product, improve liquidity, and optimize operational efficiency;
- Identify and expand potential client segments to promote fund certificate distribution.

II. FUND'S AUDITED FINANCIAL STATEMENTS IN 2025

Kindly refer to the Fund's Audited Financial Statements in 2025 which was published on website of Techcom Capital Joint Stock Company at <https://www.techcomcapital.com.vn/>

III. DIVIDEND AND DISTRIBUTION PLAN OF THE FUND IN 2025

The Fund shall not make any profit distributions for the fiscal year 2025.

All profits generated from the Fund's operations shall be retained and reinvested for the purpose of increasing the Fund's net asset value (NAV).

IV. OPERATION BUDGET OF THE BOARD OF REPRESENTATIVES IN 2026

The operation plan of the Fund Representative Board stated at the AGM is as follows::

(i) 2025 Operating Budget Report

	Actual 2025 (VND)	Budget 2025 (VND)	% Actual / Budget
A. Remuneration of the Representative Board VND 5 million × 3 members × 12 months	180,000,000	180,000,000	
B. Representative Board meeting expenses	25,401,717	30,000,000	
I. Travel and accommodation expenses	24,754,603		
1. Airfare expenses	3,628,533		
2. Hotel expenses	14,350,524		
3. Meeting room expenses	6,775,546		
II. Other expenses related to the Representative Board meetings	647,114		
Total	205,401,717	210,000,000	97.81%

The payment of remuneration to the Board of Representatives will be made from January 20, 2025 the Fund establishment date.

The operation budget of the Board of Representatives for 2025 is used for 3 members of the Board of Representatives with the remuneration approved at the General Meeting of Investors being VND 5 million/person/month.

The Board of Representatives meets quarterly via conference call.

(ii) 2026 Operational Plan

TCC proposes that the AGM approve the proposed budget for the Board of Representatives' operating expenses in 2026 as follows:

	Budget 2026 (VNĐ)	Actual 2025 (VNĐ)	% Actual / Budget
A. Remuneration of the Representative Board VNĐ 5 million × 3 members × 12 months	180,000,000	180,000,000	
B. Representative Board meeting expenses	27,440,000	25,401,717	
I. Travel and accommodation expenses	20,480,000	24,754,603	
1. Airfare expenses	1,760,000	3,628,533	
2. Hotel expenses	12,060,000	14,350,524	
3. Meeting room expenses	6,660,000	6,775,546	
II. Other expenses related to the Representative Board meetings	6,960,000	647,114	
Total	207,440,000	205,401,717	0,99%

Basis for budget proposal:

- Expenses related to airfare, hotel, transportation in 2026 are expected to be adjusted according to actual needs arising in 2026 and quotes from service providers.
- In case the number of members of the Board of Representatives increases/decreases, this budget will be adjusted up/down accordingly based on the cost level constituting the above budget.
- Other expenses related to the Board of Representatives meetings are travel and accommodation expenses of officers and employees of the Fund Management Company directly managing the Fund who will participate in meetings of the Fund's Board of Representatives to report on the Fund's operations, update the market situation as well as answer questions from the Board of Representatives in the meetings

V. SELECTION AN AUDITING ORGANIZATION TO REVIEW THE FUND'S SEMI-ANNUAL FINANCIAL STATEMENTS AND AUDIT THE FUND'S 2026 FINANCIAL STATEMENTS

Techcom Capital JSC has received a quotation from Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. with the following fees for 2026::

Audit fee 2025 (million dong)	Proposal for 2026 (million dong)
80,00	108,00
% change	35.0%

Note: The above fees exclude VAT.

Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. has audited the Fund for the period 2022-2025.

The selection of an auditing company for the Fund in 2026 is based on the following criteria: (i) Continuity of audit; (ii) Reasonable fee; (iii) High professionalism; (iv) Meeting the requirements of the Fund.

Based on the above bidding table and selection criteria, TCC proposes that the Investor select Ernst & Young Vietnam Co., Ltd. to audit the Fund's Financial Statements for the financial year ending December 31, 2026.

**VI. OTHER ISSUES UNDER THE AUTHORITY OF THE ANNUAL GENERAL MEETING
PROPOSED AMENDMENTS TO THE FUND CHARTER**

Techcom Capital Joint Stock Company respectfully submits to the AGM to approve the amendment of the Fund Charter stated at the Meeting as follows:

o	New Charter Provision	Previous Charter Provision	Reason for Amendment
	<p>Update of addresses of Fund Management Company: 20th Floor, Techcombank Building, No. 6 Quang Trung Street, Cua Nam Ward, Hanoi City</p> <p>Update of addresses of Supervisory Bank: No. 74 Tho Nhuom Street, Cua Nam Ward, Hanoi City.</p>	<p>28th Floor, C5 Building, No. 119 Tran Duy Hung Street, Trung Hoa Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Viet Nam.</p> <p>No. 74 Tho Nhuom Street, Tran Hung Dao Ward, Hoan Kiem District, Hanoi City</p>	<p>Updated to reflect actual operating addresses.</p>
	<p>Updated Legal Basis section: Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on June 17, 2020; Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on November 26, 2019 (hereinafter referred to as the “Law on Securities”); Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities; Decree No. 158/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government on derivatives securities and the derivatives securities market; Circular No. 98/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Minister of Finance providing guidance on the operation and management of securities investment funds, as amended and supplemented by Circular No. 136/2025/TT-BTC dated December 29, 2025; [NVH1.1][HIVT1.2] Circular No. 99/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on the operation of securities investment fund management companies;</p>	<p>Law on Enterprises No. 59/2020/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on June 17, 2020; Law on Securities No. 54/2019/QH14, adopted by the National Assembly of the Socialist Republic of Viet Nam on November 26, 2019 (hereinafter referred to as the “Law on Securities”); Decree No. 155/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government detailing the implementation of a number of articles of the Law on Securities; Decree No. 158/2020/ND-CP dated December 31, 2020 of the Government on derivatives securities and the derivatives securities market; Circular No. 98/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on the operation and management of securities investment funds; Circular No. 99/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on the operation of securities investment fund management companies; Circular No. 125/2011/TT-BTC dated September 5, 2011 of the Ministry of Finance providing accounting guidance applicable to fund management companies;</p>	<p>Updated in accordance with promulgated legal regulations.</p>

<p>Circular No. 125/2011/TT-BTC dated September 5, 2011 of the Ministry of Finance providing accounting guidance applicable to fund management companies;</p> <p>Circular No. 198/2012/TT-BTC dated November 15, 2012 of the Ministry of Finance on the accounting regime applicable to open-ended funds;</p> <p>Circular No. 51/2021/TT-BTC dated June 30, 2021 of the Ministry of Finance providing guidance on the obligations of organizations and individuals in foreign investment activities in the Vietnamese securities market;</p> <p>Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on information disclosure in the securities market;</p> <p>Circular No. 84/2024/TT-BTC dated November 26, 2024 of the Ministry of Finance providing guidance on mechanisms and policies on securities service pricing determined by the State and applied at the Viet Nam Stock Exchange and its subsidiaries, and the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation;</p> <p>Circular No. 25/2022/TT-BTC dated April 28, 2022 of the Ministry of Finance stipulating collection rates, collection, payment, management, and use of fees and charges in the securities sector;</p> <p>Circular No. 64/2025/TT-BTC dated June 30, 2025 of the Ministry of Finance stipulating fee levels and exemptions of certain fees and charges to support enterprises and individuals;</p> <p>Circular No. 181/2015/TT-BTC dated December 27, 2018 of the Ministry of Finance on the accounting regime applicable to exchange-traded funds;</p> <p>Circular No. 68/2024/TT-BTC dated September 18, 2024 of the Ministry of Finance amending and supplementing a number of articles of circulars governing securities trading on the securities trading system; securities clearing and settlement; securities company operations; and information disclosure in the securities market;</p> <p>Other relevant guiding legal documents.</p>	<p>Circular No. 198/2012/TT-BTC dated November 15, 2012 of the Ministry of Finance on the accounting regime applicable to open-ended funds;</p> <p>Circular No. 51/2021/TT-BTC dated June 30, 2021 of the Ministry of Finance providing guidance on the obligations of organizations and individuals in foreign investment activities in the Vietnamese securities market;</p> <p>Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020 of the Ministry of Finance providing guidance on information disclosure in the securities market;</p> <p>Circular No. 101/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance stipulating securities service prices applicable at the Stock Exchange and the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation;</p> <p>Circular No. 102/2021/TT-BTC dated November 17, 2021 of the Ministry of Finance stipulating securities service prices applicable to securities business organizations and commercial banks participating in the Vietnamese securities market;</p> <p>Circular No. 25/2022/TT-BTC dated April 28, 2022 of the Ministry of Finance stipulating collection rates, collection, payment, management, and use of fees and charges in the securities sector;</p> <p>Circular No. 43/2024/TT-BTC dated June 28, 2024 of the Ministry of Finance stipulating the collection rates of certain fees and charges to continue alleviating difficulties and supporting production and business activities;</p> <p>Circular No. 181/2015/TT-BTC dated December 27, 2018 of the Ministry of Finance on the accounting regime applicable to exchange-traded funds;</p> <p>Other relevant guiding legal documents.</p>
--	---

<p>Supplement to Clause 3, Article 9 – Fund Investment Portfolio</p> <p>3. ETF Fund Investment Portfolio</p> <p>a) The ETF Fund’s investment portfolio must correspond to the reference index in terms of structure and asset weightings. Any deviation of the investment portfolio from the reference index shall not exceed the maximum deviation permitted under the regulations of the Stock Exchange and applicable laws.</p> <p>b) The ETF Fund’s investment portfolio shall comprise the constituent securities of the reference index and the following financial assets in Viet Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Deposits with commercial banks in accordance with banking laws; ii. Money market instruments, including valuable papers and negotiable instruments in accordance with applicable laws; iii. Government debt instruments, government-guaranteed bonds, and local government bonds; iv. Listed shares, shares registered for trading, bonds listed on the Stock Exchange, public fund certificates; publicly offered shares and publicly offered bonds; v. Derivative securities listed and traded on the Stock Exchange. Investment in derivative securities shall be made solely for the purpose of hedging risks associated with the underlying securities held by the Fund and minimizing tracking error relative to the reference index; vi. Rights arising in connection with securities held by the Fund. <p>The Fund Management Company may only place deposits and invest in money market instruments specified in items (i) and (ii) of Point b, Clause 3 of this Article with credit institutions approved by the Fund Representatives Board.</p>	<p>3. ETF Fund Investment Portfolio</p> <p>a) The ETF Fund’s investment portfolio must be consistent with the reference index in terms of structure and asset weightings. Any deviation of the investment portfolio from the reference index shall not exceed the maximum deviation permitted under the regulations of the Stock Exchange and applicable laws.</p> <p>b) The ETF Fund’s investment portfolio shall comprise the constituent securities of the reference index and the following financial assets in Viet Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> i. Deposits with commercial banks in accordance with banking laws; ii. Money market instruments, including valuable papers and negotiable instruments, in accordance with applicable laws; iii. Government debt instruments, government-guaranteed bonds, and local government bonds; iv. Listed shares, shares registered for trading, bonds listed on the Stock Exchange, and public fund certificates; v. Derivative securities listed and traded on the Stock Exchange. Investment in derivative securities shall be made solely for the purpose of hedging risks associated with the underlying securities held by the Fund and minimizing tracking error relative to the reference index; vi. Rights arising in connection with securities held by the Fund. <p>The Fund Management Company may only place deposits and invest in money market instruments specified in items (i) and (ii) of Point b, Clause 3 of this Article with credit institutions approved by the Fund Representatives Board.</p>	<p>Article 22 of Circular No. 136.</p>
<p>Amendment to Point f, Clause 2, Article 10 – Investment Restrictions</p> <p>f) The Fund shall not invest in real estate.</p>	<p>f) The Fund shall not invest in real estate, unlisted shares, shares not registered for trading of public companies, capital</p>	<p>Article 22 of Circular No. 136.</p>

		<p>contributions in limited liability companies, or privately issued bonds; except where such assets are those from which the Fund is entitled to benefits arising from ownership rights.</p>	
	<p>Supplement to Article 14.4 and Article 16.2(c) regarding forms of personal identification Passport or other lawful personal identification documents or personal identification number.</p>		
	<p>Amendment to Clause 2, Article 18. Exchange Transactions between the Constituent Securities Basket and ETF Creation Units and vice versa (Primary Market Transactions) 2. Procedures for conducting exchange transactions a) Prior to the exchange trading session or at the end of the day immediately preceding the exchange trading date, the Fund Management Company shall be responsible for notifying the Authorized Participants, the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC), and disclosing on the websites of the Fund Management Company and the Stock Exchange the constituent securities basket to be exchanged for one (01) ETF creation unit. Such information shall include the constituent security codes, weightings, and quantities of each constituent security in the basket. The constituent securities basket shall be determined based on the closing prices on the trading day immediately preceding the ETF exchange trading date. b) Exchange transaction orders of investors shall be transmitted directly to the Authorized Participants or through distribution agents in accordance with the Fund Charter and the guidance provided in the Prospectus and the Summary Prospectus. In cases where an Authorized Participant is unable to receive orders from investors due to reasons attributable to distribution agents, or where the Authorized Participant is dissolved, bankrupt, has its establishment and operation license revoked, is suspended or temporarily ceases operations, or due to technical failures of information technology systems or force majeure</p>	<p>2. Procedures for conducting exchange transactions a) Prior to the exchange trading session or at the end of the day immediately preceding the exchange trading date, the Fund Management Company shall notify the Authorized Participants and disclose on its website, the website of the Stock Exchange, and the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation the constituent securities basket to be exchanged for one (01) ETF creation unit and the cash amount payable equivalent to the difference between the value of the constituent securities basket and the issue price of the ETF creation unit (if any). Such information shall include the constituent securities basket, weightings, and quantities of each constituent security. The constituent securities basket shall be determined based on the closing prices on the trading day immediately preceding the ETF exchange trading date. b) Exchange transaction orders of investors shall be transmitted to the Authorized Participants (directly or through distribution agents) in accordance with the Fund Charter and the guidance provided in the Prospectus and the Summary Prospectus. In cases where the Authorized Participants are unable to receive orders from investors due to reasons attributable to distribution agents, dissolution, bankruptcy, revocation of establishment and operation licenses, suspension or temporary cessation of operations, or due to technical failures of information technology systems or force majeure events such as fire, natural disasters,</p>	<p>Article 21 of Circular No. 136.</p>

events, the investor's exchange transaction order shall be transmitted directly to the Fund Management Company.

Exchange transaction orders of investors and Authorized Participants shall be forwarded by the Authorized Participants to the Fund Management Company, the transfer agent service provider, or the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation prior to the market close, in accordance with the Fund Charter, the Authorized Participant agreement, and the guidance of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation.

c) Prior to the order book closing time, if any errors arising from mistakes or inaccuracies in order placement, information aggregation, order receipt, transmission, or entry into the system are detected, the distribution agents and Authorized Participants shall notify the Fund Management Company, the Supervisory Bank, and the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation and request correction of such transaction errors in accordance with the procedures and guidance of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation. After such deadline, the distribution agents and Authorized Participants shall bear responsibility to investors for transaction errors caused by their actions.

d) Upon receipt of investors' orders, the Authorized Participants and the Fund Management Company shall be responsible for verifying, through the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation and the Supervisory Bank, the feasibility of executing such orders to ensure compliance with the provisions set out in Point d, Clause 1 of this Article, and for confirming and executing the exchange transaction orders of investors and Authorized Participants in accordance with this Clause and the guidance of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation.

d) Within three (03) working days from the exchange trading date, but no later than the next ETF trading date, the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation and the

etc., the investor's exchange transaction order shall be transmitted directly to the Fund Management Company.

Exchange transaction orders of investors and Authorized Participants shall be forwarded by the Authorized Participants to the Fund Management Company or the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation prior to the market close in accordance with the Fund Charter, the Authorized Participant agreement, and the guidance of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation.

c) Within a maximum period of three (03) working days from the exchange trading date, but no later than the next ETF trading date, the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation and the Supervisory Bank shall complete the transfer of the constituent securities basket from the securities depository accounts of investors or Authorized Participants to the securities depository account of the ETF, or vice versa, and concurrently register and deposit the fund certificates into the accounts of investors or Authorized Participants; receive or refund the cash payments specified in Clause 3 of this Article. The Fund Management Company shall be responsible for confirming completion of the transaction and confirming ownership for Authorized Participants and investors.

d) Within a maximum period of two (02) working days from the exchange trading date (but no later than the time of allocation of trading results), if any errors arising from mistakes or inaccuracies in order placement, information aggregation, order receipt, transmission, or entry into the system are detected, the distribution agents and Authorized Participants shall notify the Fund Management Company, the Supervisory Bank, and the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation and request correction of such transaction errors in accordance with the procedures and guidance of the Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation. After such deadline, the distribution agents and Authorized Participants shall bear responsibility to investors for transaction errors caused by their actions.

transactions; and other cash payments as provided in the Fund Charter, in accordance with relevant laws.

b) When swapping ETF fund unit lots for the creation basket of securities, the value of the ETF fund unit lots received by the fund management company from the authorized participant or investor is higher than the value of the creation basket. The resulting difference shall be refunded by the fund management company and the custodian bank either in the form of ETF fund units credited to the securities depository accounts of the investor or authorized participant on the settlement date, or in cash in accordance with the provisions of the Fund Charter.

In the event that the ETF's creation basket securities give rise to the right to receive stock dividends, and the ETF has been included on the list of securities holders as of the final registration date prepared by the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, but as of the settlement date of the swap transaction the securities arising from such rights have not yet been allocated to the ETF's securities depository account, the ETF must use all creation basket securities already credited to its depository account to return to the authorized participant or investor. The ETF may refund cash in lieu of the creation basket securities arising from such rights that have not yet been allocated to the depository account, if permitted under the Fund Charter and the Prospectus.

Prior to the swap trading session or at the end of the trading day immediately preceding the swap trading date, the fund management company is responsible for notifying the authorized participant and the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation, and for disclosing information on the fund management company's website and the stock exchange's website regarding the list of creation basket securities arising from rights that are to be settled in cash.

Such information shall include the security codes of the creation basket securities and the cash amount payable per creation basket security. The above-mentioned creation basket shall be

Company and the Custodian Bank either by crediting ETF fund units to the securities depository accounts of the investor or authorized participant on the settlement date, or by cash payment into the accounts of the investor or authorized participant, in accordance with the detailed provisions set out in the Prospectus.

	determined based on the end-of-day prices on the trading day immediately preceding the ETF fund unit swap trading date.		
	Amendment to Clause 1, Article 26. Conditions and Procedures for Convening Meetings and Adopting Resolutions of the Investors' General Meeting A meeting of the Investors' General Meeting shall be conducted when the investors attending the meeting represent more than 50% of the total voting rights. Forms of participation and voting may include direct attendance, attendance and voting by proxy, or remote voting (by mail, fax, email, participation in online conferences, electronic voting, or other electronic means) in accordance with applicable laws.	A meeting of the Investors' General Meeting shall be conducted when the investors attending the meeting represent more than 50% of the total voting rights. Forms of participation may include direct attendance, attendance by proxy, or remote voting (by mail, fax, email, participation in online conferences, electronic voting, or other electronic means) in accordance with the provisions of this Charter.	Article 6 of Circular No. 136
	Repeal of Clause 5, Article 32. Rights and Obligations of the Fund Representative Board	5. In cases where the most recent Investors' General Meeting has granted authorization, the Fund Representative Board is entitled to decide on the matters specified in Points b, c, d, dd, e, g, and h, Clause 2, Article 24 of this Charter.	Article 28 of Circular No. 136
0	Addition to Clause 1, Article 42. Criteria for Selecting a Custodian Bank 1. Must satisfy the conditions stipulated in Article 116 of the Law on Securities and Article 73 of Circular No. 98;	1. Must satisfy the conditions stipulated in Article 116 of the Law on Securities.	
1	Amendment to Point c, Clause 2, Article 43. Rights and Obligations of the Custodian Bank. To attend meetings of the Investors' General Meeting of the securities investment fund, without voting rights; and to provide full information at meetings of the Investors' General Meeting of the securities investment fund and meetings of the Fund Representative Board.	To be entitled to attend regular and extraordinary meetings of the Investors' General Meeting and of the Fund Representative Board.	Article 14 of Circular No. 136
2	Amendment to Point b, Clause 4, Article 63. Types of Service Fees and Expenses Payable by the Fund b) The transfer agent service fee shall be determined from time to time. The specific fee level shall be stipulated in detail in the contract between the Fund Management Company and the transfer agent service provider.	b) Transfer agent service fee: VND 5,000,000 per month (exclusive of value-added tax). The specific fee level shall be stipulated in detail in the contract between the Fund Management Company and the transfer agent service provider.	

Respectfully submit to the Annual General Meeting for approval.

TECHCOM CAPITAL JOINT STOCK COMPANY



Chief Executive Officer

PHI TUAN THANH

001
10/10/2020